

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÂM TẤN HÒA

UV BTVTU, Trưởng Ban

Tuyên giáo Tỉnh ủy,

Hiệu trưởng Trường Chính trị
tỉnh Sóc Trăng

Ban Biên tập

LÝ ROTHÀ

TRIỆU DUY NGỌC BẢO

NGUYỄN THỊ AN DAO

Trình bày

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

(T.H)

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực,

thành phố Sóc Trăng

ĐT: 0299. 3620258

Email:

trungtambtgst@gmail.com

In tại Cty Cổ phần In Sóc Trăng,

số lượng 4.300 quyển.

Giấy phép xuất bản

số 29/GP- XBBT do Sở TT-TT ST

cấp ngày 19-5-2022,

In xong và nộp lưu chiểu tháng 6 - 2022

TRONG SỐ NÀY

***Xây dựng Đảng**

- Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

GS-TS.Nguyễn Phú Trọng 3

- Một số kết quả và kinh nghiệm sau một năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị, khóa XIII.

Lâm Tấn Hòa 11

***Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

- Học Bác rèn luyện đức "Chính".

Hồng Vân 16

***Thông tin sinh hoạt chi bộ**

Thông tin trong tỉnh

- Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng tháng 5-2022 20

- Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 5-2022 26

- Định hướng tuyên truyền tháng 6-2022 31

Thông tin trong nước

 33

- Một số kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7, BCHTW Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

- Một số kết quả chủ yếu thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW của BCHTW Đảng khóa XI

- Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật năm 2022

- Phát huy truyền thống vẻ vang, lực lượng Cảnh sát nhân dân luôn xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, Nhà nước và Nhân dân

- Một số dự báo về tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2022

- Tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022 - 2025

Hoạt động đối ngoại - Tình hình thế giới

50

- Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tham dự Hội nghị Cấp cao đặc biệt ASEAN - Hoa Kỳ, thăm và làm việc tại Hoa Kỳ và LHQ

- Một số tình hình thế giới thời gian gần đây

- Một số nhiệm vụ ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Nga trong điều kiện hậu xung đột ở Ukraine

- Các hoạt động của Trung Quốc trên Biển Đông thời gian gần đây

Văn bản mới

60

***Thực tiễn - Kinh nghiệm**

- Tích cực phát huy vai trò, nhiệm vụ, đạo đức nghề nghiệp của người làm báo Việt Nam. *Minh Khánh*

65

- Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở: Hiệu quả từ phát huy dân chủ ở cơ sở.

Trung Dũng

69

- Thêm động lực để đoàn viên, người lao động an tâm công tác. *Thiện Hải*

73

- Xã Đại Hải hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. *Chí Cường*

77

- Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh: Phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2022.

Sở Tư pháp

82

Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Giáo sư, Tiến sĩ NGUYỄN PHÚ TRỌNG

Tổng Bí thư BCH Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam

Thời gian qua, bài viết “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Giáo sư, Tiến sĩ NGUYỄN PHÚ TRỌNG - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, đã nhận được sự quan tâm đặc biệt của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong nước và các chính khách, nhà khoa học, nhà nghiên cứu lý luận và dư luận quốc tế. Trên tinh thần tin tưởng, đồng thuận và hưởng ứng tích cực, các ý kiến đều cho rằng đây là một bài viết có giá trị lý luận và ý nghĩa thực tiễn quan trọng định hướng cho Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhân dân nỗ lực phấn đấu thực hiện các mục tiêu phát triển đất nước nhân kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng và 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, nay là nước CHXHCNVN. “Thông báo nội bộ” trân trọng giới thiệu toàn văn bài viết (Kỳ 1)

Chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là một đề tài lý luận và thực tiễn rất cơ bản, quan trọng, nội dung rất rộng lớn, phong phú và phức tạp, có nhiều cách tiếp cận khác

nhau, đòi hỏi phải có sự nghiên cứu rất công phu, nghiêm túc, tổng kết thực tiễn một cách sâu sắc, khoa học. Trong phạm vi bài này, tôi chỉ xin đề cập một số khía cạnh từ góc nhìn thực tiễn của Việt Nam.

Và cũng chỉ tập trung vào trả lời mấy câu hỏi: Chủ nghĩa xã hội là gì? Vì sao Việt Nam lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa? Làm thế nào và bằng cách nào để từng bước xây dựng được chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam? Thực tiễn công cuộc đổi mới, đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong thời gian qua có ý nghĩa gì và đặt ra vấn đề gì?

Như chúng ta đã biết, chủ nghĩa xã hội thường được hiểu với ba tư cách: chủ nghĩa xã hội là một học thuyết; chủ nghĩa xã hội là một phong trào; chủ nghĩa xã hội là một chế độ. Mỗi tư cách ấy lại có nhiều biểu hiện khác nhau, tùy theo thế giới quan và trình độ phát triển ở mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Chủ nghĩa xã hội đề cập ở đây là chủ nghĩa xã hội khoa học dựa trên học thuyết Mác - Lênin trong thời đại ngày nay. Vậy thì chúng ta phải định hình chủ nghĩa xã hội thế nào, và định hướng đi lên chủ nghĩa xã hội thế nào cho phù hợp với hoàn cảnh, đặc điểm cụ thể ở Việt Nam?

Trước đây, khi còn Liên

Xô và hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa thế giới thì vấn đề đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam dường như không có gì phải bàn, nó mặc nhiên coi như đã được khẳng định. Nhưng từ sau khi mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và nhiều nước Đông Âu sụp đổ, cách mạng thế giới lâm vào thoái trào thì vấn đề đi lên chủ nghĩa xã hội lại được đặt ra và trở thành tâm điểm thu hút mọi sự bàn thảo, thậm chí tranh luận gay gắt. Các thế lực chống cộng, cơ hội chính trị thì hí hửng, vui mừng, thừa cơ dẫn tới để xuyên tạc, chống phá. Trong hàng ngũ cách mạng cũng có người bi quan, dao động, nghi ngờ tính đúng đắn, khoa học của chủ nghĩa xã hội, quy kết nguyên nhân tan rã của Liên Xô và một số nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu là do sai lầm của chủ nghĩa Mác - Lênin và sự lựa chọn con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội. Từ đó họ cho rằng chúng ta đã chọn đường sai, cần phải đi con đường khác. Có người còn phụ họa với các luận điệu thù địch, công kích, bài bác

chủ nghĩa xã hội, ca ngợi một chiều chủ nghĩa tư bản. Thậm chí có người còn sám hối về một thời đã tin theo chủ nghĩa Mác - Lênin và con đường xã hội chủ nghĩa! Thực tế có phải như vậy không? Thực tế có phải hiện nay chủ nghĩa tư bản, kể cả những nước tư bản chủ nghĩa già đời vẫn đang phát triển tốt đẹp không? Có phải Việt Nam chúng ta đã chọn con đường đi sai không?

Chúng ta thừa nhận rằng, chủ nghĩa tư bản chưa bao giờ mang tính toàn cầu như ngày nay và cũng đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, nhất là trong lĩnh vực giải phóng và phát triển sức sản xuất, phát triển khoa học - công nghệ. Nhiều nước tư bản phát triển, trên cơ sở các điều kiện kinh tế cao và do kết quả đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, đã có những biện pháp điều chỉnh, hình thành được không ít các chế độ phúc lợi xã hội tiến bộ hơn so với trước. Từ giữa thập kỷ 70 và nhất là từ sau khi Liên Xô tan rã, để thích ứng với điều kiện mới, chủ nghĩa

tư bản thế giới đã ra sức tự điều chỉnh, thúc đẩy các chính sách “tự do mới” trên quy mô toàn cầu; và nhờ đó hiện vẫn còn tiềm năng phát triển. Tuy nhiên, chủ nghĩa tư bản vẫn không thể khắc phục được những mâu thuẫn cơ bản vốn có của nó. Các cuộc khủng hoảng vẫn tiếp tục diễn ra. Đặc biệt là, năm 2008 - 2009 chúng ta đã chứng kiến cuộc khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế bắt đầu từ nước Mỹ, nhanh chóng lan rộng ra các trung tâm tư bản chủ nghĩa khác và tác động đến hầu hết các nước trên thế giới. Các nhà nước, các chính phủ tư sản ở Phương Tây đã bơm những lượng tiền khổng lồ để cứu các tập đoàn kinh tế xuyên quốc gia, các tổ hợp công nghiệp, tài chính, ngân hàng, thị trường chứng khoán, nhưng không mấy thành công. Và hôm nay, chúng ta lại chứng kiến cuộc khủng hoảng nhiều mặt, cả về y tế, xã hội lẫn chính trị, kinh tế đang diễn ra dưới tác động của đại dịch Covid-19 và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Kinh

tế suy thoái đã làm phơi bày sự thật của những bất công xã hội trong các xã hội tư bản chủ nghĩa: đời sống của đa số dân cư lao động bị giảm sút nghiêm trọng, thất nghiệp gia tăng; khoảng cách giàu - nghèo ngày càng lớn, làm trầm trọng thêm những mâu thuẫn, xung đột giữa các sắc tộc. Những tình huống “phát triển xấu”, những nghịch lý “phản phát triển”, từ địa hạt kinh tế - tài chính đã tràn sang lĩnh vực xã hội, làm bùng nổ các xung đột xã hội, và ở không ít nơi từ tình huống kinh tế đã trở thành tình huống chính trị với các làn sóng biểu tình, bãi công, làm rung chuyển cả thể chế. Sự thật cho thấy, bản thân thị trường tự do của chủ nghĩa tư bản không thể giúp giải quyết được những khó khăn, và trong nhiều trường hợp còn gây ra những tổn hại nghiêm trọng cho các nước nghèo; làm sâu sắc thêm mâu thuẫn giữa lao động và tư bản toàn cầu. Sự thật đó cũng làm phá sản những lý thuyết kinh tế hay mô hình phát triển vốn xưa nay được coi là thời thượng, được

không ít các chính khách tư sản ca ngợi, được các chuyên gia của họ coi là tối ưu, hợp lý.

Cùng với khủng hoảng kinh tế - tài chính là khủng hoảng năng lượng, lương thực, sự cạn kiệt của các nguồn tài nguyên thiên nhiên, sự suy thoái của môi trường sinh thái,... đang đặt ra những thách thức vô cùng lớn cho sự tồn tại và phát triển của nhân loại. Đó là hậu quả của một quá trình phát triển kinh tế - xã hội lấy lợi nhuận làm mục tiêu tối thượng, coi chiếm hữu của cải và tiêu dùng vật chất ngày càng tăng làm thước đo văn minh, lấy lợi ích cá nhân làm trụ cột của xã hội. Đó cũng chính là những đặc trưng cốt yếu của phương thức sản xuất và tiêu dùng tư bản chủ nghĩa. Các cuộc khủng hoảng đang diễn ra một lần nữa chứng minh tính không bền vững cả về kinh tế, xã hội và môi trường sinh thái của nó. Theo nhiều nhà khoa học phân tích, các cuộc khủng hoảng hiện nay không thể giải quyết được một cách triệt để trong khuôn khổ của chế độ tư bản chủ nghĩa.

Các phong trào phản kháng xã hội bùng nổ mạnh mẽ tại nhiều nước tư bản phát triển trong thời gian qua càng làm bộc lộ rõ sự thật về bản chất của các thể chế chính trị tư bản chủ nghĩa. Thực tế là các thiết chế dân chủ theo công thức “dân chủ tự do” mà phương Tây ra sức quảng bá, áp đặt lên toàn thế giới không hề bảo đảm để quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân - yếu tố bản chất nhất của dân chủ. Hệ thống quyền lực đó vẫn chủ yếu thuộc về thiểu số giàu có và phục vụ cho lợi ích của các tập đoàn tư bản lớn. Một bộ phận rất nhỏ, thậm chí chỉ là 1% dân số, nhưng lại chiếm giữ phần lớn của cải, tư liệu sản xuất, kiểm soát tới 3/4 nguồn tài chính, tri thức và các phương tiện thông tin đại chúng chủ yếu và do đó chi phối toàn xã hội. Đây chính là nguyên nhân sâu xa dẫn đến phong trào “99 chống lại 1” diễn ra ở Mỹ đầu năm 2011 và nhanh chóng lan rộng ở nhiều nước tư bản. Sự rêu rao bình đẳng về quyền nhưng

không kèm theo sự bình đẳng về điều kiện để thực hiện các quyền đó đã dẫn đến dân chủ vẫn chỉ là hình thức, trống rỗng mà không thực chất. Trong đời sống chính trị, một khi quyền lực của đồng tiền chi phối thì quyền lực của nhân dân sẽ bị lấn át. Vì vậy mà tại các nước tư bản phát triển, các cuộc bầu cử được gọi là “tự do”, “dân chủ” dù có thể thay đổi chính phủ nhưng không thể thay đổi được các thế lực thống trị; đằng sau hệ thống đa đảng trên thực tế vẫn là sự chuyên chế của các tập đoàn tư bản.

Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải

cạnh tranh bất công, “cá lớn nuốt cá bé” vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm. Chúng ta cần sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải để khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và hủy hoại môi trường. Và chúng ta cần một hệ thống chính trị mà quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và phục vụ lợi ích của nhân dân, chứ không phải chỉ cho một thiểu số giàu có. Phải chăng những mong ước tốt đẹp đó chính là những giá trị đích thực của chủ nghĩa xã hội và cũng chính là mục tiêu, là con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và nhân dân ta đã lựa chọn và đang kiên định, kiên trì theo đuổi.

Như chúng ta đều biết, nhân dân Việt Nam đã trải qua một quá trình đấu tranh cách mạng lâu dài, khó khăn, đầy gian khổ hy sinh để chống lại ách đô hộ và sự xâm lược của thực dân, đế quốc để bảo vệ

nền độc lập dân tộc và chủ quyền thiêng liêng của đất nước, vì tự do, hạnh phúc của nhân dân với tinh thần *“Không có gì quý hơn Độc lập Tự do”*.

Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là đường lối cơ bản, xuyên suốt của cách mạng Việt Nam và cũng là điểm cốt yếu trong di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bằng kinh nghiệm thực tiễn phong phú của mình kết hợp với lý luận cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã đưa ra kết luận sâu sắc rằng, chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới có thể giải quyết triệt để vấn đề độc lập cho dân tộc, mới có thể đem lại cuộc sống tự do, ấm no và hạnh phúc thực sự cho tất cả mọi người, cho các dân tộc.

Ngay khi mới ra đời và trong suốt quá trình đấu tranh cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn luôn khẳng định: chủ nghĩa xã hội là mục tiêu, lý tưởng của Đảng Cộng sản và nhân dân Việt Nam; đi lên chủ nghĩa xã hội là yêu cầu khách quan, là con đường

tất yếu của cách mạng Việt Nam. Năm 1930, trong Cương lĩnh chính trị của mình, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chủ trương: “Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân do giai cấp công nhân lãnh đạo, tiến lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa”. Vào những năm cuối thế kỷ XX, mặc dù trên thế giới chủ nghĩa xã hội hiện thực đã bị đổ vỡ một mảng lớn, hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa không còn, phong trào xã hội chủ nghĩa lâm vào giai đoạn khủng hoảng, thoái trào, gặp rất nhiều khó khăn, Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn tiếp tục khẳng định: “*Đảng và nhân dân ta quyết tâm xây dựng đất nước Việt Nam theo con đường xã hội chủ nghĩa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh*”. Tại Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng (tháng 01/2011) trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011), chúng ta một lần nữa khẳng định: “*Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của*

nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử”.

Tuy nhiên, chủ nghĩa xã hội là gì và đi lên chủ nghĩa xã hội bằng cách nào? Đó là điều mà chúng ta luôn luôn trăn trở, suy nghĩ, tìm tòi, lựa chọn để từng bước hoàn thiện đường lối, quan điểm và tổ chức thực hiện, làm sao để vừa theo đúng quy luật chung, vừa phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam.

Trong những năm tiến hành công cuộc đổi mới, từ tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận, Đảng Cộng sản Việt Nam từng bước nhận thức ngày càng đúng đắn hơn, sâu sắc hơn về chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội; từng bước khắc phục một số quan niệm đơn giản trước đây như: đồng nhất mục tiêu cuối cùng của chủ nghĩa xã hội với nhiệm vụ của giai đoạn trước mắt; nhấn mạnh một chiều quan hệ sản xuất, chế độ phân phối bình quân, không thấy đầy đủ yêu

cầu phát triển lực lượng sản xuất trong thời kỳ quá độ, không thừa nhận sự tồn tại của các thành phần kinh tế; đồng nhất kinh tế thị trường với chủ nghĩa tư bản; đồng nhất nhà nước pháp quyền với nhà nước tư sản...

Cho đến nay, mặc dù vẫn còn một số vấn đề cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu, nhưng chúng ta đã hình thành nhận thức tổng quát: *Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân Việt Nam đang phấn đấu xây dựng là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có*

quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới.

Để thực hiện được mục tiêu đó, chúng ta phải: Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức; Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; Bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại; Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. □

(Còn tiếp kỳ 2)

Một số kết quả và kinh nghiệm sau một năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị, khóa XIII

LÂM TẤN HÒA

Ủy viên BTVTU, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh

Phát huy những kết quả đạt được sau 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh Sóc Trăng đã có nhiều nỗ lực, cố gắng tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (sau đây gọi tắt là Kết luận

01) và đã đạt được nhiều kết quả tích cực, trong đó nổi bật.

Một là, công tác tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận 01 và Chuyên đề toàn khóa của Ban Tuyên giáo Trung ương được thực hiện khẩn trương, nghiêm túc, đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng. Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và triển khai Chuyên đề năm 2022 của tỉnh là: *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân*

tộc, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phồn vinh, hạnh phúc của các dân tộc tỉnh Sóc Trăng". Theo đó, đã có hơn 97% cán bộ, đảng viên và gần 81% đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tham gia nghiên cứu, học tập, sinh hoạt Chuyên đề năm 2022.

Hai là, trên cơ sở các kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã nhanh chóng xây dựng kế hoạch, hướng dẫn việc thực hiện theo hướng phù hợp với thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị; đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện các nghị quyết, kết luận, quy định của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Về cơ bản, các cấp ủy đã xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, trước hết là

những vấn đề nổi cộm, bức xúc cần tập trung giải quyết trên địa bàn.

Ba là, nhiều hoạt động thi đua, các phong trào yêu nước gắn kết giữa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân hưởng ứng trên các lĩnh vực đời sống xã hội. Đặc biệt, trong điều kiện dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, Đảng bộ, quân và dân tỉnh Sóc Trăng đã nêu cao ý chí tự lực, tự cường, đoàn kết, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức để thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch COVID-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội. Trong khó khăn, thử thách đã xuất hiện nhiều mô hình hay, cách làm hiệu quả như: "*Bếp ăn nghĩa tình*", "*Chuyến xe nghĩa tình - đồng hành vượt qua đại dịch*", "*Gian hàng 0 đồng - chia sẻ yêu thương*", "*Kết nối tiêu thụ nông sản cho người dân*",

“Đi chợ giúp dân”, “Đội thanh niên tình nguyện phòng, chống Covid-19”, Chương trình “Triệu túi an sinh”...

Bốn là, tổ chức nhiều hoạt động để làm đậm nét và tạo sự lan tỏa về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh như: Tổ chức Cuộc thi viết về gương điển hình tiêu biểu về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên địa bàn tỉnh (với 1.294 bài dự thi); Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu Kết luận 01 và Chuyên đề toàn khóa của Ban Tuyên giáo Trung ương (với gần 51.000 lượt cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và cán bộ lực lượng vũ trang tham gia); Cuộc thi Sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật về chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (với 123 tác phẩm của 89 tác giả); xuất bản “Tuyển tập những tác phẩm văn học, nghệ thuật về học tập

và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2018-2021; tổ chức các buổi tọa đàm và hội thảo khoa học về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch...

Trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn diễn biến phức tạp, kéo dài (cao điểm từ tháng 7-2021 đến tháng 3-2022), mặt khác cả tỉnh phải tập trung dồn sức tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Sóc Trăng và Hội nghị Xúc tiến đầu tư năm 2022..., thì những kết quả nêu trên tuy còn khiêm tốn, nhưng rất đáng trân trọng, biểu dương.

Tuy đạt được nhiều kết quả tích cực, song bên cạnh đó, việc triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị đối với tỉnh Sóc Trăng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Chất lượng việc triển khai, quán triệt, tổ chức thực hiện Kết

luận 01 và Chuyên đề toàn khóa ở một số cơ sở chưa cao, thời gian kéo dài. Còn biểu hiện trông chờ cấp trên; chưa mạnh dạn, chủ động đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, nhất là đối tượng quần chúng nhân dân. Một số ban, ngành, đơn vị, địa phương chưa xây dựng mô hình tiêu biểu, sáng kiến nâng cao chất lượng sinh hoạt Chuyên đề. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc theo dõi, phát hiện và vinh danh, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở một số cấp ủy chưa được chú trọng đúng mức.

Từ những kết quả đạt được và những hạn chế, tồn tại sau một năm triển khai thực hiện Kết luận 01, các cấp ủy, tổ chức Đảng trong tỉnh rút ra một số kinh nghiệm sau đây:

Thứ nhất, quá trình tổ chức, triển khai thực hiện

Kết luận 01 cần đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, thường xuyên, liên tục và hiệu quả của cấp ủy đảng, trước hết là thường trực cấp ủy. Các cơ quan của cấp ủy như: ban tuyên giáo, văn phòng cấp ủy... khẩn trương nghiên cứu, tham mưu giúp cấp ủy triển khai Kết luận và các chuyên đề; ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn, đây chính là yếu tố quan trọng giúp việc triển khai thực hiện được thông suốt, liên tục và kịp thời.

Thứ hai, luôn coi trọng và đầu tư đúng mức việc nghiên cứu đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Sử dụng linh hoạt, hiệu quả các công cụ truyền thông, báo chí (như báo, đài, các trang thông tin nội bộ, mạng xã hội...); các hoạt động văn hóa, nghệ

thuật, hội thi, thi viết, thi trắc nghiệm trực tuyến... sẽ cộng hưởng, tạo sự lôi cuốn và sức lan tỏa sâu rộng trong Đảng và trong xã hội.

Thứ ba, gắn kết chặt chẽ, đồng bộ việc thực hiện Kết luận 01 với các nghị quyết của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa; về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng... Đồng thời, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt và người đứng đầu cơ quan, đơn vị là một trong những nhân tố không thể thiếu, có ý nghĩa quyết định kết quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tại địa phương.

Thứ tư, cấp ủy và tổ chức đảng làm tốt công tác khen thưởng thường xuyên và đột xuất đối với những

tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong học tập và làm theo gương Bác. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc cán bộ, đảng viên nghiêm túc thực hiện kế hoạch, hướng dẫn học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; định kỳ tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm... sẽ luôn tạo ra động lực mới, đưa việc thực hiện Kết luận 01 đi vào chiều sâu và hiệu quả cao hơn.

Những kết quả đạt được, những kinh nghiệm bước đầu được rút ra từ thực tiễn sau một năm triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XIII sẽ là cơ sở và tiền đề trong những năm tiếp theo để Đảng bộ và Nhân dân Sóc Trăng thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, nhân dân ngày thêm hạnh phúc. □

HỌC BÁC RÈN LUYỆN ĐỨC “CHÍNH”

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nêu cao đạo đức sáng ngời của người cách mạng chân chính. Rèn luyện và tu dưỡng đạo đức là vấn đề quan tâm hàng đầu của Người. Theo Người, đạo đức cách mạng không tự trên trời rơi xuống mà phải nghiêm túc rèn luyện, phải tu dưỡng suốt đời, phải rèn luyện bền bỉ hằng ngày. Đã 73 năm trôi qua, nhưng những nội dung Bác đề cập trong tác phẩm “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” vẫn còn nguyên giá trị, tính nhân văn và thật sự có ý nghĩa đối với mỗi cán bộ, đảng viên chúng ta. “Thông báo nội bộ” xin trích đăng nội dung cơ bản của bài báo “Thế nào là chính?” của Bác với bút danh Lê Quyết Thắng, đăng trên báo “Cứu quốc” số ra ngày 2-6-1949.

*Nội dung bài viết

Chính nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Điều gì không đứng đắn, thẳng thắn, tức là tà.

CẦN, KIỆM, LIÊM, là gốc rễ của CHÍNH. Nhưng một cây cần có gốc rễ, lại cần có cành, lá, hoa, quả mới là hoàn toàn. Một người phải Cần, Kiệm, Liêm, nhưng

còn phải CHÍNH mới là người hoàn toàn...

Bất kỳ ở từng lớp nào, giữ địa vị nào, làm nghề nghiệp gì, sự hoạt động của một người trong xã hội có thể chia làm 3 mặt:

1. Mình đối với mình.
 2. Mình đối với người.
 3. Mình đối với công việc.
- ĐỐI VỚI MÌNH**

- Chớ tự kiêu, tự đại. Tự kiêu, tự đại là khờ dại. Vì mình hay, còn nhiều người hay hơn mình. Mình giỏi, còn nhiều người giỏi hơn mình. Tự kiêu, tự đại tức là thoái bộ. Sông to, biển rộng, thì bao nhiêu nước cũng chứa được, vì độ lượng nó rộng và sâu. Cái chén nhỏ, cái đĩa cạn, thì một chút nước cũng đầy tràn, vì độ lượng nó hẹp nhỏ. Người mà tự kiêu, tự mãn, cũng như cái chén, cái đĩa cạn.

- Luôn luôn cầu tiến bộ. Không tiến bộ thì là ngừng lại. Trong khi mình ngừng lại thì người ta cứ tiến bộ. Kết quả là mình thoái bộ, lạc hậu.

Tiến bộ không giới hạn. Mình cố gắng tiến bộ, thì chắc tiến bộ mãi.

- Luôn luôn tự kiểm điểm, tự phê bình, những lời mình đã nói, những việc mình đã làm, để phát triển điều hay của mình, sửa đổi khuyết điểm của mình.

Đồng thời phải hoan

ghênh người khác phê bình mình.

Cụ Tăng Tử là một vị đại hiền, là một tín đồ giỏi nhất của cụ Khổng Tử. Cụ Tăng đã làm kiểu mẫu cho chúng ta. Cụ nói: Mỗi ngày tôi tự kiểm điểm mấy lần: đối với người có thẳng thắn không? đối với việc có chuyên cần không?

Cụ Khổng Tử nói: Mình có đứng đắn, mới tề được gia, trị được quốc, bình được thiên hạ.

Tự mình phải *chính* trước, mới giúp được người khác *chính*. Mình không *chính*, mà muốn người khác *chính* là vô lý.

ĐỐI VỚI NGƯỜI

Chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người.

Trừ bọn Việt gian bán nước, trừ bọn phát xít thực dân, là những ác quỷ mà ta phải kiên quyết đánh đổ, đối với tất cả những người

khác thì ta phải yêu quý, kính trọng, giúp đỡ.

Chớ nịnh hót người trên.
Chớ xem khinh người dưới.

Thái độ phải chân thành, khiêm tốn, phải thật thà đoàn kết. Phải học người và giúp người tiến tới.

Phải thực hành chữ Bác - Ái.

ĐỐI VỚI VIỆC

Phải để công việc nước lên trên, trước việc tư, việc nhà.

Đã phụ trách việc gì, thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi đến chốn, không sợ khó nhọc, không sợ nguy hiểm.

Bất kỳ việc to, việc nhỏ, phải có sáng kiến, phải có kế hoạch, phải cẩn thận, phải quyết làm cho thành công.

Việc *thiện* thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc *ác* thì dù nhỏ mấy cũng tránh.

Việc gì dù lợi cho mình, phải xét nó có lợi cho nước không? Nếu không có lợi, mà có hại cho nước thì quyết không làm.

Mỗi ngày cố làm một việc lợi cho nước (lợi cho

nước tức là lợi cho mình), dù là việc nhỏ, thì một năm ta làm được 365 việc. Nhiều lợi nhỏ cộng thành lợi to.

Cả 20 triệu đồng bào đều làm như vậy, thì nước ta nhất định mau giàu, dân ta nhất định được nhiều hạnh phúc...”.

(*Hồ Chí Minh toàn tập, 2011, Nxb Chính trị quốc gia Sự Thật, Hà Nội, Tập 6 trang 115-131*)

***Học và làm theo Bác**

Bài viết tuy ngắn gọn, xúc tích nhưng sâu sắc trong từng câu, từng chữ. Đặc biệt là trong bối cảnh Đảng ta đang đẩy mạnh xây dựng, chính đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Bài viết một lần nữa nhắc nhở mỗi chúng ta sự cần thiết của rèn luyện đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên.

Một là, các cấp ủy đảng triển khai nghiêm túc, thực chất, hiệu quả Hướng dẫn số 03-HD/TU, ngày 4-4-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh

ủy về tổ chức đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong toàn Đảng bộ tỉnh với chủ đề “Tự soi, tự sửa” trong cơ quan, đơn vị mình. Mỗi đơn vị cần triển khai thực chất với phần việc cụ thể gắn với công tác phê bình và tự phê bình của cán bộ, đảng viên; qua đó góp phần làm tốt việc phòng, chống tình trạng suy thoái, biến chất về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

Hai là, cán bộ, đảng viên cần nhận thức sâu sắc việc rèn luyện đạo đức cách mạng nhất là thực hành “Tự mình phải *chính* trước” trong từng việc cụ thể dù là nhỏ nhất để dần trở thành thói quen là nhiệm vụ rất quan trọng của người cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay. Học Bác trong ứng xử đối với mình, đối với người và đối với việc, lúc nào cũng đặt chữ “*Chính*” lên hàng đầu. “Đã phụ trách việc gì, thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi đến chốn, không sợ khó nhọc, không

sợ nguy hiểm. Bất kỳ việc to, việc nhỏ, phải có sáng kiến, phải có kế hoạch, phải cẩn thận, phải quyết làm cho thành công.”

Ba là, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên để làm tốt hơn nữa công tác vận động quần chúng, làm cho quần chúng cùng tự giác thực hiện “Cần, Kiệm, Liêm, Chính” trong lao động, sản xuất và trong cuộc sống hàng ngày. Đây cũng là nhiệm vụ quan trọng của mỗi cán bộ, đảng viên là làm cho quần chúng nhân dân phát huy khát vọng, ý chí vươn lên làm giàu cho bản thân và cho quê hương, đất nước.

Tóm lại, để việc học và làm theo gương Bác về rèn luyện đạo đức cách mạng một cách hiệu quả, mỗi chúng ta cần phải nghiêm túc rèn luyện, tu dưỡng suốt đời, nói phải đi đôi với làm, gương mẫu về đạo đức, lối sống ngay trong từng lời nói, việc làm hằng ngày. □

HỒNG VÂN

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH SÓC TRĂNG THÁNG 5-2022

***Nông nghiệp, nông thôn**

Tính đến cuối tháng 5, toàn tỉnh xuống giống được gần 256.000ha lúa, tăng 11% so cùng kỳ năm 2021; đã thu hoạch trên 75% tổng diện tích xuống giống, sản lượng thu hoạch đạt gần 1,280 triệu tấn, tăng gần 3% so cùng kỳ. Trong tổng sản lượng lúa đã thu hoạch, sản lượng lúa đặc sản, lúa chất lượng cao chiếm hơn 94%; Tình hình tiêu thụ lúa trong tháng 5 khá ổn định, giá lúa so với tháng trước tăng từ 50 - 225 đồng/kg trên hầu hết các giống, tuy nhiên giá lúa so với cùng kỳ giảm từ 600 - 1.000 đồng/kg.

Tổng diện tích gieo trồng rau màu và cây công nghiệp

ngắn ngày là 28.889ha, tăng 3% so với cùng kỳ; trong đó, hành tím 5.471ha (giảm 0,96%), mía 3.147ha (tăng 0,1%). Diện tích cây ăn trái hiện có 28.410ha (tăng 2,26%), tập trung vào một số cây trồng chính như: chuối, xoài, cây có múi, vú sữa, nhãn,...

Tổng đàn gia súc khoảng 209.182 con, tăng 13,4% so cùng kỳ; tổng đàn gia cầm có 7,77 triệu con, tăng gần 21%. Trong tháng đã phát hiện 1 ổ dịch tả heo Châu Phi tại huyện Cù Lao Dung, nâng tổng số 5 tháng đầu năm đã phát hiện 13 ổ dịch trên địa bàn tỉnh; các ổ dịch đều được khống chế kịp thời, không để lây lan. Tình hình tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi khá ổn định,

giá một số sản phẩm chăn nuôi tăng so cùng kỳ từ 800 - 12.000 đồng/kg, riêng giá heo giảm 24.000 đồng/kg.

Toàn tỉnh thả nuôi 33.162ha thủy sản, tăng 32% so cùng kỳ; trong đó, nuôi tôm nước lợ 27.105ha, tăng gần 43%. Diện tích tôm bị thiệt hại chiếm 1,8% diện tích thả nuôi (cùng kỳ 1,28%). Tổng sản lượng khai thác thủy - hải sản là 76.413 tấn, tăng 5% so cùng kỳ; trong đó, sản lượng nuôi trồng 48.181 tấn, sản lượng khai thác 28.232 tấn. Giá thu mua tôm thẻ tăng so cùng kỳ, tăng từ 9.000 - 16.000 đồng/kg tùy loại.

Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện. Đến nay, tỉnh đã có 3/10 huyện, thị xã đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; có 58/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 9 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

***Công nghiệp, thương mại**

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5 tăng 7,4% so cùng kỳ. Tính chung 5 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 15,2% (cùng kỳ năm 2021 tăng 12%); trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,2% (cùng kỳ tăng 13%).

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 5 là 5.512 tỷ đồng, tăng 16,2% so với cùng kỳ. Tính chung 5 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội là 25.196 tỷ đồng, bằng 42% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 6,45%.

Giá trị xuất khẩu hàng hóa tháng 5 là 124 triệu USD, tăng 0,33% so cùng kỳ. Tính chung 5 tháng, giá trị xuất khẩu hàng hóa là 620 triệu USD, bằng 52% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng gần 32%; trong đó, xuất khẩu thủy sản đạt 465 triệu USD (tăng 26%) xuất khẩu gạo đạt 115 triệu USD (tăng 31%).

Giá trị nhập khẩu hàng hóa tháng 5 là 17 triệu USD, giảm 61% so cùng kỳ. Tính chung 5 tháng, giá trị nhập khẩu hàng hóa là 80 triệu USD, bằng 32% kế hoạch, giảm 30,4%.

***Doanh nghiệp**

Trong tháng 5, mặc dù tình hình doanh nghiệp (DN) đăng ký mới có giảm so tháng 4, song so với cùng kỳ năm trước, DN đăng ký mới tăng 50%; có thêm 2 DN quay trở lại hoạt động (giảm 4 doanh nghiệp so cùng kỳ), 3 DN giải thể (giảm 4 DN). Tính chung 5 tháng, có 214 DN thành lập mới (tăng 8 DN so cùng kỳ), với tổng vốn đăng ký là 965 tỷ đồng; có 50 DN tạm ngừng kinh doanh (tăng 8 DN), nguyên nhân chủ yếu do gặp khó khăn chung từ dịch COVID-19; có 45 DN quay trở lại hoạt động (tăng 40,6%) và 44 DN giải thể. Đến nay, toàn tỉnh có tổng số 3.998 DN với tổng vốn đăng ký 52.022 tỷ đồng.

Trong giai đoạn bình

thường mới, hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN đang dần hồi phục. Đặc biệt, hiệu ứng tích cực lan tỏa từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ, cùng với tinh thần khởi sự kinh doanh mạnh mẽ của cộng đồng DN đã giúp cho tình hình đăng ký DN trong 5 tháng đầu năm của tỉnh có nhiều khởi sắc và có nhiều tín hiệu khả quan về đăng ký DN với số DN gia nhập và tái gia nhập thị trường tăng cao. Đây là dấu hiệu hồi phục tốt của DN tỉnh Sóc Trăng.

***Tài chính, đầu tư công**

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp chủ động triển khai chặt chẽ, điều hành dự toán thu - chi trong phạm vi dự toán được giao và sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả. Đến cuối tháng 5, tổng thu ngân sách nhà nước của tỉnh là hơn 2.103 tỷ đồng (bằng 51% dự toán năm), trong đó thu nội địa 2.089,6 tỷ đồng (bằng 52% dự toán năm); tổng chi ngân sách địa

phương hơn 5.097,3 tỷ đồng, đạt gần 42% dự toán năm, tăng gần 64% so cùng kỳ.

UBND tỉnh cũng yêu cầu các sở, ban, ngành, chủ đầu tư và UBND các huyện, thị xã, thành phố nỗ lực tối đa và triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2022 là 4.230,384 tỷ đồng, kế hoạch tỉnh giao bổ sung 53,165 tỷ đồng, kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2021 kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2022 là 578,256 tỷ đồng. Tính đến ngày 15/5, giải ngân vốn được Thủ tướng Chính phủ giao đạt gần 26% kế hoạch, vốn tỉnh giao bổ sung đạt 25,4%, vốn ngân sách địa phương năm 2021 kéo dài đạt 26% kế hoạch.

***Văn hóa - xã hội**

Trong tháng 5, ngành Giáo dục - Đào tạo tiếp tục quan tâm thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao

chất lượng giáo dục và đào tạo gắn với công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong học kỳ II năm học 2021 - 2022; duy trì công tác rà soát, công nhận các trường đạt chuẩn quốc gia... Đến cuối tháng 5, toàn tỉnh có 351/466 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, chiếm 75,3%.

Ngành Y tế tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ công tác phòng, chống dịch COVID-19 và các loại dịch bệnh khác. Ngày 17/5/2022, Sở Y tế Sóc Trăng đã ban hành Quyết định công bố phân loại cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; theo đó tất cả 109 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đều thuộc “vùng xanh”. Tính đến ngày 16/5, toàn tỉnh ghi nhận 269 ca mắc bệnh tay chân miệng, giảm 337 ca so cùng kỳ; có 162 ca sốt xuất huyết, tăng 43 ca.

Các hoạt động thể dục - thể thao được tích cực triển khai. Tỉnh đã cử 1 huấn luyện viên cầu mây và 3 vận động

viên (cầu mây, bóng rổ) tham dự Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games) lần thứ 31 do Việt Nam đăng cai tổ chức; tổ chức lễ khai mạc và bế mạc Đại hội Thể dục-Thể thao tỉnh Sóc Trăng lần thứ IX-2022 và tổ chức các môn thi đấu trong chương trình Đại hội tại các huyện, thị xã, thành phố.

Đến cuối tháng 5, toàn tỉnh có 85,2% dân số tham gia bảo hiểm y tế; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong độ tuổi là gần 13%.

Các chính sách an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt. Thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, toàn tỉnh đã thực hiện hỗ trợ cho 25.760 lượt doanh nghiệp, hộ kinh doanh với tổng kinh phí hơn 100,9 tỷ đồng; hỗ trợ 241.012 người lao động với tổng kinh phí hơn 351,3 tỷ đồng. Ngoài ra, thực hiện Nghị quyết 116/NQ-CP của Chính phủ và

Quyết định 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đã có 1.125 lượt doanh nghiệp được hỗ trợ với tổng kinh phí hơn 22,2 tỷ đồng và 48.202 lao động được hỗ trợ với tổng kinh phí hơn 111,6 tỷ đồng.

***Thanh tra**

Trong tháng 5, toàn tỉnh đã triển khai 13 cuộc thanh tra hành chính tại 13 đơn vị và 84 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 119 tổ chức, cá nhân. Qua thanh tra, kiểm tra, đã phát hiện sai phạm về kinh tế là 123 triệu đồng; đã kiến nghị thu hồi về ngân sách Nhà nước 54 triệu đồng, ban hành 22 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt 1,134 tỷ đồng.

Toàn tỉnh tiếp 143 lượt công dân với 142 vụ việc và đã giải quyết 100% vụ việc thông qua giải thích, thuyết phục, hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Ngoài ra, tiếp nhận 204 đơn, trong đó có 120 đơn kiến

ngiht, phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và đã giải quyết 66 đơn theo quy định.

***Cải cách hành chính**

Công tác cải cách hành chính được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện. Trong tháng 5, UBND tỉnh đã phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2021; trong đó, có 22/40 cơ quan, đơn vị đạt Chỉ số cải cách hành chính từ 80 - 90%, có 35/40 cơ quan, đơn vị đạt Chỉ số đo lường sự hài lòng trên 90%.

***An ninh, trật tự xã hội**

Tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững và ổn định, không phát sinh “điểm nóng” phức tạp về an ninh trật tự. Trong tháng 5, toàn tỉnh phát hiện 46 vụ việc có dấu hiệu tội phạm về trật tự

xã hội (tăng 6 vụ so với tháng trước); đã điều tra làm rõ 30 vụ (tỷ lệ 65%), trong đó có 6/9 vụ rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng dân tộc thiểu số tiếp tục được giữ vững, ổn định. Các cơ quan chức năng đã tổ chức 66 lượt tuần tra kiểm soát an toàn giao thông, kiểm tra 161 trường hợp và xử phạt vi phạm 9,4 triệu đồng. Tình hình tai nạn giao thông có chiều hướng giảm so với tháng trước, tuy nhiên vẫn tăng so với cùng kỳ năm 2021. Toàn tỉnh đã xảy ra 18 vụ tai nạn giao thông, làm 11 người chết và làm 16 người bị thương (giảm 9 vụ, giảm 2 người chết, giảm 14 người bị thương so tháng trước; tăng 5 vụ, giảm 1 người chết, tăng 10 người bị thương so cùng kỳ).

Trong tháng đã xảy ra 2 vụ cháy trên địa bàn tỉnh (TP.Sóc Trăng và TX.Vĩnh Châu), làm thiệt hại về tài sản khoảng 800 triệu đồng.□

MỘT SỐ THÔNG TIN NỔI BẬT CỦA TỈNH SÓC TRĂNG THÁNG 5-2022

Tổ chức thành công Đại hội Hội Chữ thập đỏ tỉnh Sóc Trăng, nhiệm kỳ 2022 - 2027

Ngày 6-5, Hội Chữ thập đỏ (CTĐ) tỉnh long trọng tổ chức Đại hội đại biểu Hội CTĐ tỉnh Sóc Trăng lần thứ IX, nhiệm kỳ 2022 - 2027. Báo cáo tại Đại hội nhận định, trong 5 năm qua, Hội CTĐ tỉnh đã thực hiện cơ bản đạt và vượt các chỉ tiêu nghị quyết đề ra; khẳng định vai trò nòng cốt, cầu nối, điều phối của Hội trong các hoạt động nhân đạo, đóng góp tích cực vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nổi bật trong nhiệm kỳ là các cấp Hội đã thực hiện các phong trào, các cuộc vận động mang lại hiệu quả rõ nét trong 7 lĩnh vực hoạt động trọng tâm. Trong đó, tính riêng công tác nhân đạo, các cấp Hội đã vận động từ nhiều nguồn lực thực hiện trợ

giúp trên 407.800 lượt người là hộ nghèo, gia đình chính sách, người khuyết tật, nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam có hoàn cảnh khó khăn với tổng trị giá gần 400 tỷ đồng, tặng hơn 143 tỷ đồng so với nhiệm kỳ trước.

Với tinh thần “Đoàn kết - Đổi mới - Vì sự nghiệp nhân đạo”, Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Hội CTĐ tỉnh Sóc Trăng khóa IX, nhiệm kỳ 2022 - 2027 gồm 37 đồng chí. Đồng chí Đỗ Văn Tuấn tái đắc cử giữ chức Chủ tịch Hội CTĐ tỉnh Sóc Trăng khóa IX.

Phát biểu chỉ đạo tại Đại hội, đồng chí Bùi Thị Hòa - Chủ tịch Trung ương Hội CTĐ Việt Nam, đề nghị các cấp Hội trong tỉnh quán triệt sâu sắc các quan

điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về công tác nhân đạo, hoạt động CTĐ, Chỉ thị số 43 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Hội CTĐ. Đồng thời, tiếp tục quan tâm đến chất lượng hệ

thống tổ chức Hội và chú trọng xây dựng lực lượng tình nguyện viên; chủ động hơn nữa trong việc xây dựng các nguồn lực, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động truyền thông...

Sôi nổi Đại hội Thể dục Thể thao tỉnh Sóc Trăng lần thứ IX năm 2022

Nhân kỷ niệm 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, tối ngày 19/5, tại Quảng trường Bạch Đằng (TP.Sóc Trăng) đã diễn ra Lễ khai mạc Đại hội Thể dục Thể thao tỉnh Sóc Trăng lần thứ IX năm 2022, với chương trình nghệ thuật mang chủ đề “Sóc Trăng - Vươn lên đỉnh cao”. Lễ khai mạc được tổ chức trang trọng với 3 phần gồm: nghi thức rước cờ Tổ quốc, cờ Đại hội và ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh; diễu hành biểu dương lực lượng của 16 đoàn thể thao và nghi lễ rước đuốc truyền thống. Sau buổi lễ khai mạc, các hoạt động của Đại hội được tiến hành đến ngày 25-5 và bế

mac, với sự góp mặt của gần 1.960 vận động viên (VĐV) đến từ 15 đơn vị cùng tham gia tranh tài ở 154 nội dung thi đấu của 20 môn thể thao để tranh chấp 154 bộ huy chương. Trước đó, từ ngày 17/3 - 14/5, các môn thi đấu trong khuôn khổ Đại hội đã được tổ chức (giai đoạn I) với 14 môn thi đấu.

Qua hơn 2 tháng tranh tài sôi nổi, quyết tâm với tinh thần đoàn kết của các đoàn VĐV, tại lễ Bế mạc, Ban Tổ chức Đại hội đã công bố các đơn vị đạt thành tích cao. Trong đó, với việc thi đấu xuất sắc, Đoàn VĐV TP.Sóc Trăng đã đứng thứ Nhất với thành tích là 44 huy

chương vàng (HCV), 15 huy chương bạc (HCB), 28 huy chương đồng (HCD); xếp vị trí thứ Nhì là Đoàn VĐV huyện Thạnh Trị với thành tích 29 HCV, 17 HCB, 17 HCD; Đoàn VĐV TX.Vĩnh Châu xếp vị trí thứ Ba với

thành tích đạt được 27 HCV, 14 HCB, 20 HCD. dịp này, Ban Tổ chức Đại hội còn trao tặng 30 Bằng khen của UBND tỉnh cho tập thể, cá nhân đã có nhiều thành tích xuất sắc trong việc tổ chức Đại hội TDTT các cấp.

Hội thi giảng viên lý luận chính trị giỏi cấp tỉnh năm 2022

Trong gần 2 ngày 26 và 27-5, tại Trường Chính trị tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức Hội thi Giảng viên lý luận chính trị giỏi cấp tỉnh năm 2022. Tham gia Hội thi, 11 thí sinh đến từ các trung tâm chính trị (TTCT) trong tỉnh đã trải qua 3 phần thi gồm: soạn giáo án, bài giảng và trả lời câu hỏi. Với sự công tâm của Ban giám khảo và sự tham gia nhiệt tình, trách nhiệm của các thí sinh, kết thúc hội thi, Ban Tổ chức đã trao giải Nhất cho thí sinh Trần Thị Kim Nhân (TTCT huyện Thạnh Trị); trao 2 giải Nhì cho 2 thí sinh Ngô Xiếu Kim (TTCT TX.Ngã Năm) và Thái Dương

Hồng Diễm (TTCT huyện Mỹ Tú); trao giải Ba cho 3 thí sinh là Lâm Văn Hiệp (TTCT huyện Kế Sách) Huỳnh Văn Chiến (TTCT huyện Long Phú) và Nguyễn Thị Tuyết Loan (TTCT huyện Trần Đề). Ngoài ra, Ban Tổ chức cũng trao 5 giải Khuyến khích cho các thí sinh còn lại.

Phát biểu tại Hội thi, đồng chí Lâm Tấn Hòa - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh, nhận định: Hội thi Giảng viên lý luận chính trị giỏi là một trong những hoạt động nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc học tập, nghiên

cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới. Đây còn là cơ hội để tăng cường giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, đổi mới kỹ năng và phương pháp giảng

dạy lý luận chính trị; qua đó kịp thời phát hiện các nhân tố mới để bồi dưỡng và lựa chọn tham gia hội thi cấp khu vực và toàn quốc, tạo nguồn đội ngũ kế thừa cho ngành Tuyên giáo.

Triển khai đợt 2 tiêm vaccine phòng COVID-19 cho trẻ em

Ngày 11-5, tỉnh Sóc Trăng bắt đầu triển khai đợt 2 tiêm chủng vaccine phòng COVID-19 cho trẻ em từ 6 đến dưới 12 tuổi trên địa bàn toàn tỉnh. Theo kế hoạch, trong đợt này toàn tỉnh triển khai tiêm chủng 64.800 liều vaccine Moderna (liều 0,25ml) phòng COVID-19 cho trẻ em từ 6 đến dưới 12 tuổi và cho trẻ em là học sinh từ lớp 1 đến lớp 4 (mũi 1). Theo đó, đối với trẻ em đi học được tiến hành tiêm tại trường học hoặc điểm tiêm được cơ sở giáo dục lựa chọn phù hợp, bảo đảm an toàn tiêm chủng và phòng, chống dịch bệnh; trẻ em không đi học được tiêm tại điểm tiêm chủng cố định đạt tiêu chuẩn

trên địa bàn do UBND các huyện, thị xã, thành phố lựa chọn; đối với trẻ em có bệnh nền được tiêm tại Bệnh viện Chuyên khoa Sản Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh hoặc tại trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố; riêng đối với các trẻ em đang điều trị nội trú tại các bệnh viện, trung tâm y tế thì lập danh sách theo nhóm tuổi tại thời điểm tiêm chủng (kể cả trẻ có địa chỉ cư trú tại tỉnh, thành khác) để tiêm theo quy định hiện hành của Bộ Y tế. Trước đó, từ ngày 25 - 27/4/2022 đã diễn ra đợt 1 tiêm chủng vaccine phòng COVID-19 cho học sinh lớp 5 và lớp 6 trên phạm vi toàn tỉnh (mũi 1).

Phát động Tháng Nhân đạo năm 2022

Ngày 8-5, tại TX.Vĩnh Châu, Hội Chữ thập đỏ tỉnh phối hợp UBND TX.Vĩnh Châu tổ chức Lễ Phát động Tháng Nhân đạo năm 2022 với chủ đề “Gắn kết cộng đồng - lan tỏa hành động nhân ái” và kỷ niệm Ngày Chữ thập đỏ và Trăng Lưỡi liềm đỏ quốc tế (8-5). Tháng Nhân đạo năm 2022 bắt đầu từ ngày 1-5 đến ngày 31-5, cao điểm từ ngày 8-5 với thông điệp “Gắn kết cộng đồng - lan tỏa hành động nhân ái” nhằm kêu gọi mọi người hãy gắn kết với nhau bằng những việc làm tử tế cho dù nhỏ bé, qua đó tác động lan tỏa mạnh mẽ, rộng khắp nhân lên thành nhiều hành động đẹp, góp phần xây dựng một cộng đồng đoàn kết, giàu lòng nhân ái. Trong Tháng Nhân đạo, toàn Hội CTĐ trong cả nước phấn đấu vận động nguồn lực đạt

400 tỷ đồng để trợ giúp 1 triệu lượt người có hoàn cảnh khó khăn; mỗi tỉnh, thành Hội tổ chức được ít nhất 1 công trình, phần việc nhân đạo, chương trình gắn địa chỉ nhân đạo có sự tham gia ủng hộ trực tiếp của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, các sở, ban ngành địa phương.

Phát biểu tại buổi lễ, thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Hồ Thị Cẩm Đào kêu gọi các cơ quan, tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm tích cực tham gia các hoạt động trong Tháng Nhân đạo 2022 và đồng hành cùng Hội Chữ thập đỏ chung sức với cấp ủy, chính quyền địa phương hỗ trợ, giúp đỡ cho người có hoàn cảnh khó khăn, góp phần lan tỏa giá trị nhân ái, tạo nên phong trào tương thân tương ái rộng lớn trong cộng đồng...□

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 6 - 2022

Ban tuyên giáo, tuyên huấn và sở, ban, ngành tập trung quán triệt, tuyên truyền và thực hiện những nội dung cụ thể sau:

1. Thông tin, tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; tuyên truyền sâu rộng đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong toàn Đảng bộ tỉnh; tuyên truyền Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV; thông tin về các chính sách, hoạt động đối nội, đối ngoại của Đảng, Nhà nước và tình hình Biển - Đảo Việt Nam.

2. Thông tin kết quả nổi bật về phát triển

kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị của cả nước và của địa phương trong tháng 5-2022, 5 tháng đầu năm 2022 cùng các nhiệm vụ chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội tháng 6-2022. Thông tin công tác chuẩn bị thi tuyển lớp 10, ôn tập và thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2022. Tuyên truyền các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh (sốt xuất huyết, tay chân miệng,...), công tác phòng dịch COVID-19 và

chiến dịch tiêm chủng vaccine phòng COVID-19 cho trẻ em từ 5 đến 12 tuổi và tiêm mũi nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người dân.

3. Tuyên truyền Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và Chuyên đề năm 2022 về “Phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phồn vinh, hạnh phúc của các dân tộc tỉnh Sóc Trăng” gắn với giới thiệu về các gương điển hình tiêu biểu của tập thể, cá nhân, mô hình hay trong học tập và làm theo Bác ở địa phương, đơn vị; tuyên truyền và động viên cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân tích cực tham gia Hội thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật Sóc Trăng năm 2022.

4. Theo dõi, nắm bắt thông tin trên các trang mạng xã hội, chú trọng đấu tranh phản bác các quan điểm lệch lạc, sai trái, thù địch. Tuyên truyền đến mọi người dân trên địa bàn cảnh giác với những thủ đoạn tinh vi, phức tạp, lừa đảo trên mạng Internet (tín dụng đen, giới thiệu việc làm,...) để phòng ngừa.

5. Tuyên truyền kỷ niệm 111 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (5/6/1911 - 5/6/2022); 110 năm Ngày sinh đồng chí Phạm Hùng (11/6/1912 - 11/6/2022), Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) theo nội dung định hướng tại Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương; kỷ niệm 97 Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2022).□

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ 7, BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA X VỀ NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN

***Một số kết quả nổi bật:**

Sau 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, toàn diện trong cơ cấu nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, cải thiện rõ rệt đời sống nông dân và người dân nông thôn. Nhiều chỉ tiêu Nghị quyết đề ra đến năm 2020 đã đạt và vượt như: Thu nhập của người dân nông thôn tăng gấp 4,5 lần so với năm 2008 (chỉ tiêu là 2,5 lần), số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 62,4% (chỉ tiêu là khoảng 50%), tỷ lệ hộ nghèo ở khu vực nông thôn giảm bình quân 1,21%/năm (chỉ tiêu là giảm từ

1-1,5%). Nông nghiệp được cơ cấu theo hướng hiện đại, duy trì và phát triển theo hướng toàn diện cả về quy mô và trình độ sản xuất, chất lượng tăng trưởng, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia; quy mô xuất khẩu nông sản tăng mạnh; công nghiệp và dịch vụ ở nông thôn phát triển nhanh; cơ cấu kinh tế, cơ cấu nông thôn chuyển đổi tích cực; nông thôn đổi mới, khang trang, văn minh hơn, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, điều kiện sinh sống của phần lớn người dân nông thôn được cải thiện rõ rệt; thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần, năng lực làm chủ của người dân được nâng cao; tổ chức sản xuất, kinh doanh trong nông nghiệp, nông thôn tiếp tục đổi mới, phù hợp với kinh tế thị trường

xã hội chủ nghĩa và tiến trình hội nhập quốc tế; hoạt động nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ được triển khai hiệu quả hơn; cơ chế, chính sách, pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn ngày càng được hoàn thiện; năng lực lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp được nâng cao, công tác lãnh đạo của Đảng có nhiều đổi mới...

***Hạn chế, yếu kém:**

Nông nghiệp chưa phát triển bền vững, tốc độ tăng trưởng có xu hướng giảm, sản xuất chủ yếu vẫn dựa vào nông hộ nhỏ; chất lượng, hiệu quả, năng suất lao động chưa cao; xây dựng nông thôn mới còn nặng về đầu tư cơ sở hạ tầng, chưa chú ý đúng mức đến phát triển sản xuất, tạo sinh kế, việc làm cho người dân; thu nhập phần lớn nông dân còn thấp, chênh lệch giữa thành thị với các vùng, miền còn lớn; một số chỉ tiêu không đạt, như: tốc độ tăng trưởng trung bình của ngành nông nghiệp giai đoạn 2008 - 2020 đạt 3,01%/năm (chỉ tiêu là 3,5 - 4%/năm); tỷ lệ lao động

nông thôn qua đào tạo đạt 44,5% (chỉ tiêu là trên 50%); lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội là 33,1% (chỉ tiêu là 30%)...

Nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới: Nâng cao vai trò, vị thế làm chủ, cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và người dân nông thôn; phát huy dân chủ, bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của nông dân và người dân nông thôn; phát triển nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng; đổi mới mạnh mẽ, đột phá trong tổ chức sản xuất; phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn; xây dựng nông thôn theo hướng hiện đại gắn với đô thị hóa, bảo đảm thực chất, đi vào chiều sâu, vì lợi ích của người dân; hoàn thiện thể chế, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, tạo điều kiện thu hút mọi nguồn lực xã hội, nhất

là về đất đai, đầu tư, tín dụng, khoa học - công nghệ; tạo đột phá trong ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đào tạo nguồn nhân lực trong nông nghiệp, nông thôn; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống

thiên tai; chủ động hội nhập, hợp tác quốc tế, mở rộng thị trường, thu hút nguồn lực và khoa học - công nghệ; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân và các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp ở nông thôn...

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 19-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XI

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, các quan điểm và định hướng đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai đưa ra trong Nghị quyết cơ bản đã được thể chế hóa tại Hiến pháp năm 2013, Luật Đất đai năm 2013, các luật liên quan và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Kết quả thể chế hóa Nghị quyết đã

từng bước tạo hành lang pháp lý cho việc quản lý và sử dụng đất hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả hơn. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được thực hiện theo hướng tiếp cận tổng hợp, liên ngành và trở thành công cụ quan trọng để Nhà nước thống nhất quản lý, phân bổ và sử dụng đất đai. Chính sách giao đất, cho thuê đất đã từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; góp phần giải quyết các vấn đề xã hội, tạo sự bình đẳng hơn giữa các chủ thể sử dụng đất; bước đầu khắc phục được tình trạng giao đất, cho thuê đất tràn lan.

Việc giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc được quan tâm. Lợi ích của các bên liên quan trong chính sách thu hồi đất, bồi thường, tái định cư từng bước được hài hòa hơn. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sử dụng đất được bảo đảm và phát huy, nhất là trong sử dụng đất nông nghiệp. Cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai được coi trọng. Chính sách tài chính về đất đai từng bước được hoàn thiện, góp phần tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai; giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và vi phạm pháp luật về đất đai có nhiều chuyển biến tích cực. Quản lý nhà nước về đất đai được phân cấp. Nguồn lực đất đai được sử dụng hiệu quả hơn cho phát triển bền vững kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh...

Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế: Trong một số trường hợp, chính sách, pháp luật về đất đai chưa theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của

thực tiễn. Việc quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch có sử dụng đất chưa bảo đảm tính tổng thể, hệ thống và đồng bộ. Chất lượng quy hoạch chưa cao, chưa có tầm nhìn dài hạn, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển. Công tác giao đất, cho thuê đất ở một số nơi còn nhiều bất cập, sai phạm. Chưa có cơ chế hữu hiệu để xử lý các dự án chậm hoặc không đưa đất vào sử dụng. Thị trường bất động sản, trong đó có thị trường quyền sử dụng đất phát triển chưa ổn định, thiếu minh bạch, chưa bền vững; thị trường quyền sử dụng đất nông nghiệp chậm phát triển. Hệ thống tổ chức bộ máy, quản lý nhà nước về đất đai chưa đồng bộ, thiếu thống nhất, thiếu ổn định và chưa được đầu tư tăng cường; năng lực quản lý nhà nước về đất đai chưa đáp ứng được yêu cầu. Đất đai vẫn chưa được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững...

Trong thời gian tới, để đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao,

cần tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất đai; tạo sự thống nhất cao trong nhận thức về quản lý và sử dụng đất đai trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; tập trung giải quyết

về cơ bản những tồn tại, vướng mắc kéo dài liên quan đến quản lý và sử dụng đất; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quản lý và sử dụng đất.

CÔNG TÁC XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, PHÁP LUẬT NĂM 2022

Năm 2021, với sự quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu lực, hiệu quả của Ban Chỉ đạo và các thành viên, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật được đặc biệt quan tâm, có nhiều đổi mới. Đã tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ sở pháp lý cho công tác cải cách hành chính; nghiên cứu, cắt giảm quy trình, thủ tục hành chính để đơn giản, gọn nhẹ, thuận lợi hơn cho người dân và doanh nghiệp; tăng cường đầu tư cho công nghệ thông tin và chuyển đổi số phục vụ cải cách hành chính thực chất, hiệu quả hơn; góp phần phòng chống tham nhũng, tiêu cực, sách

nhiều trong hệ thống các cơ quan hành chính; được nhân dân, doanh nghiệp và bạn bè quốc tế ghi nhận có tiến bộ. Chỉ số về cải thiện chất lượng các quy định pháp luật năm 2021 trong bộ Chỉ số đổi mới sáng tạo của Việt Nam được Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới đánh giá tăng 6 bậc. Việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa các cấp ngày càng được cải thiện theo hướng chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, dân chủ và hiện đại.

Cơ cấu tổ chức, bộ máy tại các bộ, ngành được kiện toàn, sắp xếp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu

quả. Các địa phương đã cơ bản hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc UBND cấp tỉnh, huyện. Giảm 7 tổ chức cấp sở; giảm 1.648 tổ chức bên trong cơ quan chuyên môn cấp sở; đơn vị sự nghiệp công lập giảm 12,35% so với năm 2015. Chế độ công vụ có nhiều đổi mới tích cực. Theo đó, tăng cường phân cấp; cải cách thủ tục hành chính; đổi mới chính sách tuyển dụng; giảm biên chế đạt mục tiêu đề ra, đã giảm 10,01% biên chế công chức, giảm 11,67% biên chế sự nghiệp... Đáng chú ý, công tác chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số đạt nhiều bước tiến. Trong đó, đã hoàn thành đưa vào vận hành Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Hệ thống sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân, sử dụng thẻ căn cước công dân có gắn chip điện tử phục vụ hiệu quả công tác quản lý xã hội nhất là phục vụ bầu cử và phòng, chống dịch Covid-19. Trục liên thông văn bản quốc gia, Cổng

dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia và Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng chính phủ đều được quan tâm, tổ chức vận hành tốt, phát huy hiệu quả tích cực.

Tuy nhiên, công tác cải cách hành chính vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới và mong muốn của người dân, doanh nghiệp; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và bố trí nguồn lực cho cải cách hành chính có nơi, có lúc còn hạn chế, thiếu quan tâm.

Mục tiêu trong năm 2022 là tạo ra bước đột phá trong cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính liên quan tới người dân và doanh nghiệp để khơi dậy và huy động mọi nguồn lực phát triển đất nước, nâng cao hiệu quả, hiệu lực điều hành của các bộ, ngành, địa phương. Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính. Rà soát, xây dựng, hoàn thiện quy trình, quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về thủ tục

hành chính để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và sự phối hợp giữa các cơ quan. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả mô hình cung cấp dịch vụ trực tuyến, nhất là 25 thủ tục hành chính thiết yếu ưu tiên tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, kết hợp hiệu quả giữa hình thức làm việc trực tuyến và trực tiếp. Đồng thời, tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo tinh thần Nghị quyết 18, 19 của

Trung ương khóa XII để vừa tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, vừa nâng cao năng lực hiệu quả, điều hành. Đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số; hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá về cải cách hành chính phù hợp với điều kiện, hệ thống chính trị của Việt Nam và tham khảo kinh nghiệm quốc tế để vận dụng sáng tạo, bảo đảm việc đánh giá dân chủ, chính xác, khách quan, công bằng.

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VỀ VANG, LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN LUÔN XỨNG ĐÁNG VỚI NIỀM TIN YÊU CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ NHÂN DÂN

Trải qua hơn 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng Cảnh sát nhân dân (CSND) không ngừng lớn mạnh, ngày càng khẳng định vị trí, vai trò là lực lượng vũ trang trọng yếu, nòng cốt, xung kích trong phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội (TTATXH). Là một bộ phận quan trọng

trong hệ thống tổ chức của lực lượng Công an nhân dân, ra đời trong thời điểm ác liệt của Cách mạng tháng Tám năm 1945 với tiền thân là đội “Tự vệ đỏ”, lực lượng CSND luôn được Đảng, Bác Hồ và ngành Công an chăm lo xây dựng, giáo dục rèn luyện, được nhân dân tin yêu, đùm bọc đã từng bước trưởng thành.

Bước vào thời kỳ đổi mới,

lực lượng CSND đã bảo đảm thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATXH, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đất nước; điển hình như: Đã làm tốt công tác tham mưu với Đảng, Nhà nước ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết, các văn bản quy phạm pháp luật, các chiến lược, chương trình quốc gia tạo cơ chế phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong xây dựng “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” với nhiều nội dung, hình thức phong phú.

Trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, lực lượng CSND đã không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ, trọng tâm là công tác nghiệp vụ cơ bản; thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; tập trung trấn áp, triệt phá các loại tội phạm hình sự hoạt động có tổ chức, các băng, ổ, nhóm tội phạm; triệt phá các đường dây vận chuyển, mua bán ma túy quy mô lớn, xuyên quốc gia; khẩn trương điều

tra, khám phá nhiều vụ án kinh tế, tham nhũng lớn; tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả;... Trên các lĩnh vực công tác bảo đảm TTATXH, lực lượng CSND đã phát huy vai trò nòng cốt, chủ động, tích cực trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, góp phần kiểm chế và kéo giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí; tăng cường phòng cháy, chữa cháy; bảo đảm an toàn các mục tiêu chính trị - kinh tế; chủ động phương án xử lý các tình huống bạo loạn, biểu tình, khắc phục hậu quả thiên tai; thực hiện tốt công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội, đặc biệt đã triển khai đưa vào hoạt động 2 dự án công nghệ thông tin lớn nhất từ trước tới nay là dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân với nhiều dấu ấn nổi bật, góp phần đổi mới phương thức quản lý dân cư từ thủ công sang quản lý điện tử, tạo nền tảng để phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số ở Việt Nam trong thời gian tới.

Trong bối cảnh diễn biến phức tạp của đại dịch COVID-19, lực lượng CSND đã chủ động, nhanh chóng, linh hoạt “chuyển trạng thái”, phát huy vai trò nòng cốt, là một trong những lực lượng trọng yếu, tuyến đầu, thực hiện tốt phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng trường hợp” để truy vết, cách ly, khoanh vùng, dập dịch..., góp phần quan trọng cùng cả nước phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Những thành tích, chiến công hiển hách nhưng cũng đầy hy sinh, gian khổ của lực lượng CSND được Đảng, Nhà nước và Nhân dân ghi nhận, tin tưởng và đánh giá cao. Đảng, Nhà nước đã trao tặng nhiều phần thưởng, danh hiệu cao quý cho lực lượng CSND (Như 1 Huân chương Sao vàng; 12 Huân chương Hồ Chí Minh; 127 tập thể, 82 cán bộ, chiến sĩ được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; hàng nghìn tập thể, cán bộ, chiến sĩ được tặng Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Chiến công,

Huân chương Bảo vệ Tổ quốc; hàng vạn lượt tập thể và cá nhân, chiến sĩ được tặng Huy chương các loại và Bằng khen Chính phủ...).

Đặc biệt, trong dịp Kỷ niệm 30 năm Ngày truyền thống (20/7/1962 - 20/7/1992), lực lượng CSND đã vinh dự được Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Võ Chí Công tặng bức tranh 16 chữ vàng **“Cảnh sát Việt Nam mưu trí, dũng cảm, vì nước, vì dân, quên thân phục vụ”**. Đây là sự ghi nhận to lớn về truyền thống vẻ vang đầy tự hào cũng như là kim chỉ nam trong mọi hoạt động của lực lượng CSND.

Thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực sẽ tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, tác động ngày càng sâu sắc đến nước ta. Các vấn đề an ninh phi truyền thống, nhất là sự gia tăng của tội phạm xuyên quốc gia sẽ tác động đến nhiều nước, trong đó có Việt Nam. Các thế lực thù địch và bọn phản động tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phá hoại và “*diễn biến hòa bình*” với những thủ đoạn tinh vi nhằm gây mất ổn

định chính trị, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Trong nước, những biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa”, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; tình trạng tranh chấp, khiếu kiện kéo dài chậm được khắc phục sẽ làm nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp về ANTT. Tình hình hoạt động của các loại tội phạm, TTATXH, tai nạn giao thông, cháy, nổ, vi phạm pháp luật về môi trường... còn tiềm ẩn nhiều phức tạp. Cùng với quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, sự tác động của kinh tế tri thức và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, các loại tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm có yếu tố nước ngoài sẽ tiếp tục gia tăng với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi, nguy hiểm và phức tạp hơn. Những khó khăn về kinh tế - xã hội sau đại dịch COVID-19 sẽ tạo áp lực gia tăng tội phạm “hậu COVID-19”, nhất là những nhóm tội có nguyên nhân từ các mâu thuẫn xã hội, chiếm đoạt tài sản...

Diễn biến tình hình trên đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn TTATXH trong thời gian tới hết sức nặng nề, khó khăn, phức tạp. Để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó, toàn lực lượng CSND cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, làm cơ sở, định hướng để tiếp tục đổi mới toàn diện công tác công an nói chung, công tác cảnh sát nói riêng.

Hai là, tiếp tục nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và hoàn thiện hệ thống pháp luật tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho công tác phòng, chống tội phạm, phù hợp với Hiến pháp, tiến trình cải cách tư pháp, cải cách hành chính và tiến trình đổi mới trong quản lý kinh tế trên nguyên tắc phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân.

Ba là, kết hợp chặt chẽ giữa yếu tố “truyền thống” với đẩy mạnh việc nghiên cứu “chuyển đổi trạng thái” các mặt công tác nghiệp vụ từ thủ công sang ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng toàn diện công tác giữ gìn TTATXH, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

Bốn là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ANTT, gắn kết chặt chẽ với tiếp tục đẩy mạnh

cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng.

Năm là, mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATXH.

Sáu là, tăng cường công tác xây dựng lực lượng, nhất là các lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm TTATXH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

MỘT SỐ DỰ BÁO VỀ TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VIỆT NAM TRONG NĂM 2022

Từ đầu năm 2022 đến nay, công tác phòng, chống dịch COVID-19 của nước ta tiếp tục được triển khai quyết liệt và đồng bộ, trạng thái “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc khôi phục nhiều hoạt động kinh tế. Tăng trưởng kinh tế có nhiều tín hiệu tích cực. GDP quý I-2022 tăng khoảng 5,03% so với cùng kỳ

năm trước, cao hơn so với mức tăng 4,72% của quý I-2021. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam tiếp tục duy trì tăng trưởng. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa khoảng 67,37 tỷ USD, tăng 24% so với cùng kỳ năm trước. Tác động của dịch bệnh COVID-19 ngày càng hạn chế khi số ca nhiễm có xu hướng giảm nhanh, các hoạt động kinh doanh cơ bản được khôi

phục hoàn toàn, thu nhập của người dân có xu hướng được cải thiện...

Tuy nhiên, theo dự báo của các chuyên gia, kinh tế thế giới trong năm 2022 chưa thực sự thoát khỏi khó khăn, quá trình phục hồi không vững chắc và còn chứa đựng nhiều rủi ro. Đặc biệt, diễn biến cuộc xung đột Nga - Ukraine tác động không những đến các đối tác kinh tế thương mại lớn của Việt Nam mà còn làm thị trường hàng hóa, năng lượng, tài chính - tiền tệ thế giới bất ổn, làm tăng giá và mặt bằng lạm phát toàn cầu... Trước tình hình đó, Ngân hàng Thế giới (World Bank) (tháng 4-2022) dự báo, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam đạt khoảng 5,3% trong năm 2022 ở kịch bản cơ sở (và 4% trong kịch bản xấu hơn), giảm 0,2 điểm % so với hồi đầu năm và thấp hơn nhiều so với mức 6,5% được đưa ra tháng 10-2021, do những lo ngại về ảnh hưởng của căng thẳng xung đột giữa Nga - Ukraine dẫn đến gia tăng chi phí đầu vào nguyên nhiên liệu. Trong khi Ngân hàng phát triển châu Á

(ADB) (tháng 4-2022) dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam đạt 6,5% trong năm 2022, sự phục hồi có thể đạt được nhờ tỷ lệ tiêm chủng COVID-19 cao, chuyển hướng tiếp cận linh hoạt hơn trong kiểm soát dịch bệnh, thương mại tiếp tục mở rộng và chương trình phục hồi và phát triển kinh tế của Chính phủ. Tính đến những áp lực trong bối cảnh thiếu hụt nhiên liệu toàn cầu, Tập đoàn Ngân hàng Hồng Kông và Thượng Hải (HSBC) (tháng 4-2022) cũng đã giảm dự báo tăng trưởng năm 2022 của Việt Nam xuống 6,2% (so với mức dự báo trước đây là 6,5%).

Trên cơ sở đánh giá các yếu tố ảnh hưởng, Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia (NCIF), Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa ra 3 kịch bản tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2022 kèm theo các giả định, cụ thể như sau:

Kịch bản trung bình: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khoảng 6,7%. Đây là kịch bản nhiều khả năng xảy ra nhất hiện nay, với giả thiết tình hình kinh tế thế giới và việc kiểm soát đại dịch tiếp tục được cải

thiện. Một số nền kinh tế lớn, đối tác đầu tư và thương mại lớn của Việt Nam như Mỹ, EU, Nhật Bản giữ được đà phục hồi (tăng trưởng của Mỹ giả định đạt 3 - 3,5%; tăng trưởng của Trung Quốc sẽ phục hồi trở lại với giả định tăng trưởng ở mức trên 5%). Trong nước, tình hình dần trở lại ổn định, không phát sinh những ổ dịch lớn làm gián đoạn sản xuất và giãn cách xã hội diện rộng làm ảnh hưởng đến cuộc sống người dân. Chương trình triển khai gói hỗ trợ phục hồi kinh tế với mục tiêu tiếp tục chia sẻ khó khăn với người dân, hỗ trợ doanh nghiệp duy trì, ổn định sản xuất, kinh doanh, tạo thêm dư địa cho phát triển mạnh mẽ, bền vững hơn có tác động tích cực ngay đến nền kinh tế trong năm 2022. Theo tính toán của NCIF, thực hiện hiệu quả gói hỗ trợ này có thể làm tăng GDP lên 0,68 điểm% (so với kịch bản không thực hiện gói hỗ trợ). Có thể nói, đây sẽ là yếu tố quan trọng nhất tác động đến kết quả thực hiện chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2022.

Kịch bản cao: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 7,2%. Kịch bản này có thể xảy ra trong điều kiện kinh tế thế giới phục hồi nhanh khi dịch bệnh trên thế giới hoàn toàn được khống chế. Tăng trưởng kinh tế Mỹ sẽ đạt trên 3,5%. Ở kịch bản này, kinh tế Trung Quốc có thể đạt mức tăng trưởng 6%. Các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trở lại quỹ đạo bình thường ngay trong năm 2022. Việt Nam tận dụng tốt được những lợi thế từ các hiệp định thương mại, đặc biệt là FTAs thế hệ mới, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đạt hiệu quả cao làm khơi thông hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư và kinh doanh trong nước sẽ khởi sắc trở lại. Chương trình hỗ trợ nền kinh tế của chính phủ cũng như một số động lực kinh tế khác như hội nhập quốc tế hay phát huy như tiềm năng từ kinh tế số có tác động tích cực ngay trong năm 2022.

Kịch bản thấp: Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khoảng 6,2%. Đây là kịch bản có thể xảy ra trong trường hợp dịch COVID-19 tiếp tục

có những diễn biến phức tạp. Những biến chứng mới được tạo ra đe dọa đà hồi phục kinh tế, ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất kinh doanh và của người dân; làm biến động giá cả, tác động tiêu cực đến kinh tế toàn cầu, đặc biệt là các đối tác đầu tư, thương mại lớn của Việt Nam; tiếp tục gây khó khăn cho cuộc sống

người dân và sự phục hồi sản xuất của doanh nghiệp trong nước. Chương trình hồi phục kinh tế, cũng như các động lực tăng trưởng khác không thể phát huy ngay hiệu quả ngay trong năm 2022. Nguồn lực trong nước tập trung vào mục tiêu an toàn và dập dịch hơn là mục tiêu phục hồi và phát triển kinh tế.

TĂNG CƯỜNG BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG VÀ CHỐNG ÙN TẮC GIAO THÔNG GIAI ĐOẠN 2022 - 2025

Để tiếp tục giảm tai nạn giao thông, phấn đấu giảm số thương vong do tai nạn giao thông mỗi năm từ 5% đến 10%, hướng tới năm 2030 giảm ít nhất 50% số người bị chết và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ so với năm 2020; áp dụng các thành tựu khoa học - công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông, tiến tới xây dựng xã hội có hệ thống giao thông an toàn, thông suốt, thuận tiện, hiệu quả và thân thiện môi trường, tại Nghị quyết 48/NQ-CP, ngày 5/4/2022 về tăng

cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022 - 2025, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định pháp luật, đẩy mạnh triển khai các đề án, dự án về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông, đồng thời quán triệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1) Bảo đảm tiến độ, chất lượng các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông trọng điểm; tổ chức giao thông khoa học, hợp lý; bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng giao thông

gắn với rà soát, xử lý dứt điểm các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông; xoá bỏ lối đi tự mở trái phép qua đường sắt; ngăn ngừa, xử lý hoạt động lấn chiếm tuyến luồng hàng hải, đường thủy nội địa; bảo vệ an toàn tĩnh không đường tiếp cận và khu bay các cảng hàng không.

2) Nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông vận tải; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật cho phương tiện, linh kiện, vật liệu và hạ tầng để tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh và lưu hành đối với phương tiện thân thiện với môi trường.

3) Tái cơ cấu vận tải, nâng cao thị phần vận tải đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không, giảm dần phụ thuộc vào đường bộ; đẩy nhanh tiến độ đầu tư, phát triển hệ thống vận tải công cộng trong đô thị và liên tỉnh gắn với hạn chế sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân trong các đô thị lớn.

4) Cải thiện an toàn kết

cấu hạ tầng giao thông trên Quốc lộ 1A và các tuyến quốc lộ trọng điểm.

Bộ Giao thông - Vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng Dự án Luật Đường bộ theo ý kiến của Quốc hội và chỉ đạo của Chính phủ; tiếp tục rà soát, sửa đổi các quy định của pháp luật liên quan đến công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông, trong đó xác định an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông là một trong các mục tiêu chính khi triển khai, thực hiện các giải pháp về quản lý, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện, người điều khiển phương tiện. Chủ trì hướng dẫn, tổ chức triển khai các quy hoạch toàn ngành và các quy hoạch chuyên ngành thuộc lĩnh vực giao thông vận tải; trong đó nghiên cứu triển khai các giải pháp về an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông ngay từ khi tổ chức thực hiện các quy hoạch. Ưu tiên đầu tư các công trình hạ tầng kết nối và khu hậu cần của các cảng

biển, cảng hàng không quốc tế, cảng thủy nội địa trọng điểm, bảo đảm hiệu quả kết nối giữa các phương thức vận tải nhằm tái cơ cấu thị phần các lĩnh vực vận tải và thúc đẩy phát triển logistics. Tập trung triển khai các giải pháp tăng cường, cải thiện an toàn kết cấu hạ tầng giao thông trên Quốc lộ 1A và các tuyến quốc lộ trọng điểm; trong đó ưu tiên xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông phát sinh trong quá trình khai thác. Triển khai Đề án đầu tư lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông.

Bộ Công an triển khai Đề án đầu tư lắp đặt camera giám sát, chỉ huy điều hành giao thông phục vụ an ninh, trật tự và xử lý vi phạm hành chính (theo Quyết định số 165/QĐ-TTg, ngày 19-2-2021 của Thủ tướng Chính phủ). Tiếp tục xây dựng, triển khai giai đoạn 2 cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; kết nối, chia sẻ dữ liệu của Cảnh sát giao thông với các đơn vị trong và ngoài ngành Công

an để phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự, đấu tranh phòng chống tội phạm và đáp ứng yêu cầu Chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4; phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng quy chuẩn về hệ thống giám sát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông để thống nhất áp dụng và thực hiện trong toàn quốc...

Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập mới các Trung tâm cấp cứu 115 và nâng cao năng lực các cơ sở y tế hiện có, đảm bảo khả năng cấp cứu tai nạn giao thông theo quy định, đáp ứng trực cấp cứu 24/24h tại các cơ sở khám, chữa bệnh, cơ sở y tế, đảm bảo bán kính phục vụ 50km.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương rà soát nghiên cứu đề sửa đổi Luật Ngân sách nhà nước theo hướng phát huy vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương, tăng cường tính chủ động của ngân sách địa

phương trong việc bảo đảm nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và phát triển liên kết vùng miền.

Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện chương trình phối hợp tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường; phối hợp với các bộ, ngành, đoàn thể và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương huy động các nguồn lực trong và ngoài ngân sách tổ chức các hoạt động thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân, thân nhân của nạn nhân gặp tai nạn giao thông theo đúng quy định pháp luật; đề xuất tiếp tục hoàn thiện mô hình, chức năng, nhiệm vụ để nâng cao năng lực của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cho phù hợp với tình hình mới.

UBND dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng Kế hoạch bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống

ùn tắc giao thông trên địa bàn giai đoạn 2022 - 2025 và kế hoạch triển khai, dự toán ngân sách thực hiện hàng năm trình Hội đồng nhân dân thông qua để thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; sử dụng nguồn kinh phí xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông cho nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông. Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường tuần tra, kiểm soát xử lý nghiêm các vi phạm quy định về trật tự, an toàn giao thông; sử dụng kết quả thu được từ các phương tiện, thiết bị kỹ thuật để phát hiện vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính; quản lý an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phương tiện cơ giới đường bộ, phương tiện thủy nội địa; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa; tiếp tục chỉ đạo, triển khai công tác kiểm soát tải trọng xe theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, áp dụng công nghệ hiện đại đối với thiết bị cân, trạm kiểm tra tải trọng xe...□

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH
THAM DỰ HỘI NGHỊ CẤP CAO ĐẶC BIỆT ASEAN - HOA KỲ,
THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI HOA KỲ VÀ LIÊN HỢP QUỐC**

Nhận lời mời của Tổng thống Hợp chúng quốc Hoa Kỳ Joseph Robinette Biden Jr., Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng Lãnh đạo các nước ASEAN dự Hội nghị Cấp cao đặc biệt (CCĐB) ASEAN - Hoa Kỳ nhân Kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ và dẫn đầu Đoàn đại biểu Việt Nam thăm, làm việc tại Hoa Kỳ và Liên Hợp quốc (LHQ) từ ngày 11 - 17/5/2022.

Đây là hoạt động đối ngoại đầu tiên của ASEAN diễn ra bên ngoài lãnh thổ ASEAN kể từ khi đại dịch COVID-19 bùng phát, cũng là chuyến thăm đầu tiên của Thủ tướng Phạm Minh Chính tới Hoa Kỳ kể từ sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Tại Hội nghị Cấp cao đặc biệt ASEAN - Hoa Kỳ, Lãnh đạo Hoa Kỳ đã công bố nhiều đề xuất, sáng kiến hợp tác với ASEAN. Hoa Kỳ sẽ đầu tư 40 triệu USD tài trợ phát triển cơ sở hạ tầng năng lượng sạch; dành 60 triệu USD tăng cường hợp tác biển; 150 triệu USD để triển khai sáng kiến Tương lai Y tế ASEAN - Hoa Kỳ; hỗ trợ ASEAN nâng cao năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển cơ sở hạ tầng và 70 triệu USD cho các chương trình giáo dục, giao lưu nhân dân... Lãnh đạo ASEAN cảm ơn Hoa Kỳ đã hỗ trợ ứng phó COVID-19, giúp nâng cao năng lực ứng phó dịch bệnh, cung ứng vaccine và gần đây thành lập Văn phòng khu vực Đông Nam Á Trung tâm Kiểm

soát và Phòng chống Dịch bệnh (CDC) Hoa Kỳ tại Hà Nội. Các nước ASEAN mong muốn Hoa Kỳ tiếp tục ủng hộ các sáng kiến phòng chống đại dịch của ASEAN.

ASEAN và Hoa Kỳ khẳng định phối hợp chặt chẽ đóng góp duy trì hòa bình, an ninh, ổn định ở khu vực, trong đó có an ninh, an toàn và tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông. Hoa Kỳ khẳng định ủng hộ lập trường của ASEAN về Biển Đông; hoan nghênh ASEAN thúc đẩy hợp tác, đối thoại và xây dựng lòng tin ở khu vực, nỗ lực xây dựng Bộ Quy tắc Ứng xử COC hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế, UNCLOS 1982.

Về tình hình Myanmar, các nước kêu gọi kiềm chế, giảm căng thẳng, bạo lực, bảo đảm an toàn cho người dân, phát huy tinh thần trách nhiệm, thực hiện đầy đủ Đồng thuận 5 điểm của ASEAN; đồng thời, hoan nghênh nỗ lực của Chủ tịch ASEAN hỗ trợ Myanmar sớm ổn định tình hình, tìm giải pháp bền vững cho các vấn đề hiện nay.

Trao đổi về tình hình Ukraine, các bên kêu gọi kiềm chế, duy trì các nỗ lực đối thoại tìm giải pháp lâu dài trên cơ sở phù hợp với luật pháp quốc tế và tính đến lợi ích chính đáng của các bên, đồng thời bảo đảm an toàn cho dân thường. Các nước nhấn mạnh tuân thủ các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương LHQ và luật pháp quốc tế, giải quyết hòa bình bất đồng, tranh chấp.

Kết thúc Hội nghị, Lãnh đạo các nước thông qua “Tuyên bố Tầm nhìn chung” phản ánh những kết quả đạt được trong 45 năm qua và đề ra định hướng tương lai. Trong đó, các nước cam kết thiết lập Quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện ASEAN - Hoa Kỳ có ý nghĩa thực chất, hiệu quả và cùng có lợi tại Hội nghị Cấp cao ASEAN - Hoa Kỳ lần thứ 10 vào tháng 11-2022.

Trong khuôn khổ chuyến thăm và làm việc tại Hoa Kỳ, LHQ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có các cuộc gặp, tiếp xúc với lãnh đạo LHQ và các tổ chức quốc tế cũng như có các hoạt động

tiếp xúc, gặp gỡ với Lãnh đạo Chính quyền, Quốc hội, bạn bè, doanh nghiệp, chuyên gia, học giả Hoa Kỳ. Đặc biệt, phát biểu tại Viện nghiên cứu Chiến lược quốc tế Hoa Kỳ (CSIS) với tựa đề *“Chân thành, lòng tin và trách nhiệm, vì một thế giới tốt đẹp hơn”*, Thủ tướng Phạm Minh Chính truyền đi thông điệp quan trọng về quan điểm, chủ trương và lập trường của Việt Nam về một thế giới tốt đẹp hơn được xây dựng trên nền tảng của *“sự chân thành, lòng tin và trách nhiệm”*; nhấn mạnh: *“Việt Nam không chọn bên mà chọn chính nghĩa, sự công bằng, công lý và lẽ phải trên cơ sở các nguyên tắc của luật pháp quốc tế, Hiến chương LHQ; bình đẳng, tất cả cùng có lợi, tất cả cùng chiến thắng”* trong quan hệ với các nước. Về vấn đề Ukraine, Thủ tướng nhấn mạnh: *Việt Nam ủng hộ và sẵn sàng tham gia các nỗ lực và sáng kiến của cộng đồng quốc tế để tạo điều kiện cho đối thoại giữa các bên tìm ra giải pháp lâu dài và khẳng định lập trường nhất quán của Việt Nam là tôn trọng Hiến chương*

LHQ, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và giải quyết mọi tranh chấp thông qua các biện pháp hòa bình mà không sử dụng vũ lực hay đe dọa vũ lực. Thủ tướng nhấn mạnh nguyên tắc này cũng là quan điểm, lập trường của Việt Nam trong giải quyết các tranh chấp tại khu vực Biển Đông.

Về quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ, Thủ tướng đánh giá cao thành tựu hai nước đạt được trong 30 năm qua; xác định ba lĩnh vực phát triển song phương cần tăng cường trong tương lai gồm tăng trưởng xanh, chuyển đổi kỹ thuật số và đa dạng hóa nguồn cung. Đồng thời, bày tỏ *“tin tưởng rằng quan hệ đối tác toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ lên tầm cao mới, thực chất, hiệu quả hơn trong thời gian tới”*.

Chuyến công tác của Thủ tướng Phạm Minh Chính và Đoàn đại biểu Việt Nam một lần nữa khẳng định quan điểm nhất quán của Việt Nam trong thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, vì hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa

dạng hóa quan hệ đối ngoại; là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; bảo đảm cao nhất lợi ích

quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương LHQ và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi.

MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

***Tổ chức Khí tượng thế giới (WMO) và Văn phòng Khí tượng Vương quốc Anh công bố nghiên cứu (ngày 9-5-2022)**

Công bố nghiên cứu dựa trên cơ sở phân tích khoảng 120 dự báo khí hậu khác nhau để tính toán khả năng mức tăng nhiệt độ toàn cầu vượt ngưỡng 1,5 độ C và dự báo nhiệt độ toàn cầu có khả năng tăng trong giai đoạn từ 2022 - 2026. Các chuyên gia cảnh báo, năm 2026, có 48% khả năng nhiệt độ hằng năm của Trái Đất sẽ tăng vượt mức 1,5 độ C. Nguyên nhân là do lượng khí thải toàn cầu đang gia tăng cùng với các hoạt động phục hồi kinh tế sau đại dịch COVID-19. Lượng khí thải Carbon năm 2021 đạt mức cao nhất từng được ghi nhận. Cuộc xung đột ở Ukraine cũng

gây thêm trở ngại cho các nỗ lực hợp tác khí hậu khi một số quốc gia có kế hoạch sử dụng nhiều than đá hơn để thay thế nguồn cung cấp khí đốt của Nga. Điều này sẽ gây cản trở tới các mục tiêu đề ra trong Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu, nhằm hạn chế sự nóng lên toàn cầu ở mức dưới 2 độ C và tốt nhất dưới 1,5 độ C.

***Trung Quốc thông báo đã ký một hiệp ước an ninh với quần đảo Solomon (ngày 19-4-2022)**

Trung Quốc tuyên bố, mục đích của hợp tác an ninh là thúc đẩy ổn định xã hội, hòa bình và an ninh lâu dài ở quần đảo Solomon, phù hợp với lợi ích chung của quần đảo và khu vực Nam Thái Bình Dương và Hiệp ước an ninh Trung Quốc - Solomon không

hướng vào bất kỳ bên thứ ba nào. Với vị trí chiến lược quan trọng, quần đảo Solomon nằm án ngữ giữa tuyến đường thủy từ Australia sang châu Mỹ và gần một căn cứ quân sự của Hoa Kỳ tại đảo Guam ở Thái Bình Dương. Nhiều quốc gia bao gồm Hoa Kỳ, Australia, New Zealand bày tỏ lo ngại Hiệp ước trên sẽ tạo điều kiện cho Trung Quốc gia tăng ảnh hưởng trong khu vực Thái Bình Dương.

***Kết quả bầu cử Tổng thống Pháp**

Đương kim Tổng thống Emmanuel Macron đã giành chiến thắng trong cuộc bầu cử Tổng thống Pháp vòng 2 với 58,6% số phiếu. Trong khi, đối thủ của ông, bà Marine le Pen (Đảng Tập hợp Quốc gia) chỉ giành được 41,4% số phiếu

bầu. Ông Macron là Tổng thống Pháp đầu tiên tái đắc cử trong gần 2 thập kỷ qua.

Ngay sau khi các kết quả trên được công bố, Tổng thống Macron đã có bài phát biểu dưới chân tháp Eiffel ở thủ đô Paris trước những người ủng hộ. Tổng thống Macron nhấn mạnh, ông không phải là ứng cử viên của một phe phái nào mà là “Tổng thống của tất cả người dân Pháp”, đồng thời khẳng định sẽ không ai bị bỏ lại phía sau trong nhiệm kỳ 5 năm tới của ông. Ông nói: “Cảm ơn các bạn đã tiếp cho tôi niềm tin để làm nên một nước Pháp độc lập hơn và một châu Âu mạnh mẽ hơn, thông qua việc đầu tư và những thay đổi sâu rộng... đưa nước Pháp trở thành một quốc gia sinh thái tuyệt vời”.

MỘT SỐ NHIỆM VỤ ƯU TIÊN TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA NGA TRONG ĐIỀU KIỆN HẬU XUNG ĐỘT Ở UKRAINE

Cuộc xung đột Nga - Ukraine vẫn tiếp tục diễn, chưa có dấu hiệu kết thúc và còn tiềm ẩn nhiều yếu tố khó

lượng, tác động to lớn đến an ninh, chính trị, kinh tế khu vực, thế giới nói chung cũng như đến nước Nga nói riêng.

Nga tuyên bố mục tiêu trong thời gian tới là kiểm soát toàn bộ khu vực miền Nam và vùng Donbass, miền Đông Ukraine; tạo thành hành lang phía Đông nối Nga, qua Crimea, tới Donest và Lugansk, cũng như thông hành lang trên bộ từ miền nam Ukraine đến vùng ly khai Transnistria thuộc Moldova, nơi có 1.500 lính gìn giữ hòa bình Nga đồn trú.

Trong khi đó, NATO không tấn công Nga, không lập vùng cấm bay ở Ukraine, nhưng Mỹ và phương Tây tiếp tục gia tăng các biện pháp trừng phạt nhằm vào Nga. Tuy lệnh trừng phạt kinh tế gây khó khăn cho Nga nhưng đã không khiến Nga thay đổi chiến lược. Hơn nữa, có những dấu hiệu cho thấy các biện pháp đáp trả của Nga đối với các lệnh trừng phạt của phương Tây đang phát huy hiệu quả. Một số quốc gia tìm cách né tránh giao dịch bằng đồng USD, mà giao dịch trực tiếp với Nga, thậm chí giao dịch bằng đồng Ruble, đồng Nhân dân tệ hay các loại tiền

tệ không phải USD khác. Mặt khác, các lệnh trừng phạt của Mỹ và phương Tây không chỉ gây tổn hại cho Nga mà còn làm gián đoạn chuỗi cung ứng, gia tăng lạm phát, thiếu hụt lương thực, thiếu phân bón cho sản xuất nông nghiệp trên toàn cầu. Khi giá các mặt hàng trên tăng lên do cung không đủ cầu, Nga có thể xuất khẩu ít hơn mà mức thu về vẫn tương đương, thậm chí cao hơn trước.

Trước diễn biến của tình hình và dự báo tình hình xung đột có thể kéo dài, không loại trừ khả năng lan rộng, các chuyên gia quốc tế nhận định, Nga sẽ tiến hành điều chỉnh lại chính sách đối ngoại của mình hậu xung đột tại Ukraine. Theo chuyên gia Dmitri Trenin, Giám đốc Trung tâm Carnegie Moskva (Nga), có sáu nhiệm vụ ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Nga trong điều kiện hậu xung đột ở Ukraine. Thứ nhất, rắn đe đối thủ chiến lược là Mỹ và các đồng minh trong Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO), ngăn ngừa nguy cơ

sa vào một cuộc chiến tranh hạt nhân. *Thứ hai*, tăng cường nội lực của nền kinh tế; duy trì hoặc định hướng lại các mối quan hệ kinh tế đối ngoại trong bối cảnh chiến tranh kinh tế với phương Tây; hỗ trợ tối đa hoạt động kinh doanh trong nước và hoạt động kinh tế đối ngoại. *Thứ ba*, tăng cường quan hệ đồng minh với Belarus; phát triển hội nhập kinh tế và tăng cường hợp tác quân sự với các nước trong Liên minh kinh tế Á - Âu (EAEU) và Tổ chức Hiệp ước An ninh Tập thể (CSTO). *Thứ tư*, mở rộng hợp tác và tăng cường hiểu biết lẫn nhau với Trung Quốc và Ấn Độ. *Thứ năm*, tích cực phát triển quan hệ với Thổ Nhĩ Kỳ, Iran và các quốc gia khác ở châu Á. *Thứ sáu*, phối hợp cùng với các đối tác trong Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO), Nhóm BRICS và các quốc gia quan tâm khác để dần dần hình thành nền tảng của một kiến trúc tài chính quốc tế mới không phụ thuộc vào đồng USD.

Đối với Ukraine, nhiệm

vụ trong chính sách đối ngoại của Nga sau khi kết thúc xung đột quân sự là hình thành mối quan hệ mới giữa Liên bang Nga và Ukraine, loại trừ việc Ukraine trở thành mối đe dọa an ninh đối với Nga; nhận được sự công nhận của Kiev đối với tình trạng của Crimea là một phần của Liên bang Nga và sự độc lập của các nước cộng hòa ở Donbass.

Trong đó, theo các học giả Nga, hậu xung đột ở Ukraine, Nga cần xây dựng mối quan hệ với những người bạn thân thiết, những đối tác trung lập và các đồng minh tình thế. Đặc biệt, quan hệ của Nga với Trung Quốc và Ấn Độ được cho là sẽ có tầm quan trọng chiến lược. Trung Quốc sẽ đóng vai trò là đối tác quan trọng nhất đối với Nga trong lĩnh vực tài chính, công nghệ và kinh tế. Trong khi sức mạnh kinh tế tăng lên và sự phát triển công nghệ của Ấn Độ đã mở rộng tiềm năng hợp tác với Nga. Ngoài ra, các chuyên gia cũng cho rằng Nga sẽ chuyển hướng tập trung nhiều hơn vào các

tổ chức của các nước không thuộc phương Tây, như BRICS, SCO, RIC, cũng như

các tổ chức mà Nga đóng vai trò chủ đạo như Liên minh kinh tế Á - Âu và CSTO.

CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG QUỐC TRÊN BIỂN ĐÔNG THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Tình hình Biển Đông tiếp tục tiềm ẩn những nhân tố phức tạp, khó lường. Trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược nước lớn đang diễn ra ngày càng gay gắt, toàn diện và dự báo sẽ ngày càng quyết liệt ở châu Á - Thái Bình Dương, thời gian gần đây, Trung Quốc tiếp tục có những động thái khẳng định chủ quyền, gây quan ngại cho các nước trong khu vực.

Trung Quốc tiếp tục tăng cường hiện diện thông qua tập trận quân sự và một số hoạt động khác trên thực địa. Riêng trong tháng 3-2022, Trung Quốc đã tiến hành 3 cuộc tập trận tại Biển Đông. Sau hàng loạt động thái tăng cường sức mạnh không quân ở Biển Đông, Trung Quốc tiếp tục thêm bước mới khi điều động chiến đấu cơ thế hệ 5 tàng hình J-20 tới khu vực biển

này. Giám đốc chương trình AMTI - Trung tâm nghiên cứu chiến lược và quốc tế (CSIS, Mỹ) Greg Poling đánh giá việc điều chiến đấu cơ J-20 tham gia huấn luyện và tuần tra trên Biển Đông từ các căn cứ ở miền Nam Trung Quốc là một diễn biến quan trọng. J-20 là chiến đấu cơ thế hệ 5 tàng hình nên về nguyên tắc thì chiếm ưu thế hơn các dòng chiến đấu cơ thế hệ 4 mà các nước khác ở khu vực Biển Đông đang sử dụng.

Trung Quốc cũng thúc đẩy quân sự hóa đảo nhân tạo phi pháp ở Biển Đông nhằm phục vụ chiến thuật vùng xám, tăng kiểm soát mà không cần dùng vũ lực. Đô đốc John Aquilino, chỉ huy Bộ tư lệnh Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ nhận định, Trung Quốc đã “hoàn tất quân sự hóa” ít nhất

ba thực thể trên Biển Đông, gồm đá Vành Khăn, đá Subi và đá Chữ Thập thuộc quần đảo Trường Sa (thuộc chủ quyền của Việt Nam). Ngày 7-4-2022, Phó Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh, Việt Nam có đầy đủ căn cứ pháp lý và bằng chứng lịch sử để khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, phù hợp với luật pháp quốc tế. Đồng thời, yêu cầu Trung Quốc tôn trọng chủ quyền của Việt Nam, chấm dứt việc quân sự hóa, không có hành động gây căng thẳng ở khu vực, duy trì điều kiện thuận lợi, tiếp tục nỗ lực cùng ASEAN thúc đẩy đàm phán, sớm hoàn thành Bộ Quy tắc Ứng xử trên Biển Đông (COC) thực chất, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế và UNCLOS 1982.

Gần đây nhất, các thành phố, huyện trực thuộc tỉnh Hải Nam, Quảng Đông và Quảng Tây, Trung Quốc lần lượt ban hành lệnh cấm đánh bắt cá trong hơn 3 tháng tại Biển Đông, trong đó có vùng

biển của Việt Nam. Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam (ngày 29-4) nêu rõ, lập trường nhất quán của Việt Nam, theo đó một phần phạm vi của lệnh cấm đánh bắt cá đã vi phạm chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam được xác định theo Công ước của Liên Hợp quốc về Luật Biển năm 1982, Hiệp định phân định Vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc ký năm 2000. Đây được coi là một trong những hoạt động nhằm triển khai Chiến thuật vùng xám phục vụ mục tiêu của Trung Quốc là gia tăng kiểm soát tại Biển Đông mà không phải dùng lực lượng quân sự chính quy, nhưng đồng thời không để tình hình vượt ngưỡng thành xung đột vũ trang mất kiểm soát.

Trước các động thái trên của Trung Quốc, lãnh đạo các nước và cộng đồng quốc tế đã gia tăng các cam kết nhằm duy trì hòa bình và ổn định ở khu vực Biển Đông; chỉ trích các hoạt động của Trung

Quốc. Trong các cuộc hội đàm giữa Thủ tướng Nhật Bản với Thủ tướng Đức (ngày 28-4) và Tổng thống Indonesia (ngày 30-4), các bên phản đối bất kỳ nỗ lực đơn phương nào nhằm thay đổi hiện trạng Biển Đông và biển Hoa Đông trái luật pháp quốc tế; cam kết hợp tác hiện thực hóa khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở dựa trên luật lệ; ủng hộ xây dựng một COC toàn diện và có tính ràng buộc. Thủ tướng Ấn Độ và Thủ tướng Đức (ngày 2-5) nhấn mạnh, tầm quan trọng của thương mại không bị cản trở và tự do hàng hải phù hợp với luật pháp quốc tế ở tất cả các vùng biển, bao gồm cả Biển Đông và Ấn Độ Dương; cam kết hợp tác thúc đẩy khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do, rộng mở và thống nhất; ủng hộ vai trò của ASEAN trong cấu trúc an ninh khu vực.

Trong bối cảnh đó, thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung chủ yếu sau:

Một là, tăng cường thông

tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, Nhà nước ta trong bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo; kiên trì giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên Hợp quốc về Luật Biển năm 1982; thực hiện đầy đủ và hiệu quả “Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông” (DOC), cùng các nước ASEAN thúc đẩy tiến trình xây dựng “Bộ Quy tắc về ứng xử của các bên ở Biển Đông” (COC); kiểm soát tốt bất đồng trên biển, không có hành động làm phức tạp, mở rộng tranh chấp, duy trì hòa bình, ổn định ở Biển Đông.

Hai là, tiếp tục duy trì và nâng cao hơn nữa việc ngăn chặn, đấu tranh với âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc, lợi dụng tình hình để kích động, làm phương hại tới quan hệ đối ngoại song phương của Việt Nam với các nước và nỗ lực trong bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam.□

VĂN BẢN MỚI

1. Các nội dung liên quan Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII)

Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) họp từ ngày 4 - 10/5/2022 bàn thảo và quyết định nhiều nội dung quan trọng, như: Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XI) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới; Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Đề án xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; Đề án thành lập Ban Chỉ đạo cấp

tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2021; một số vấn đề quan trọng khác.

Các chi bộ tổ chức quán triệt sâu sắc các nội dung của Hội nghị trên theo định hướng của Ban Tuyên giáo Trung ương và ban tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy tại các hội nghị quán triệt, hội nghị báo cáo viên, các văn bản chỉ đạo và tài liệu tuyên truyền về nội dung này.

2. Hỗ trợ vay vốn mua thiết bị học trực tuyến 10 triệu đồng/học sinh

Quyết định 09/2022/QĐ-TTg, ngày 4-4-2022 về tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến, nêu rõ:

Học sinh, sinh viên phải

đáp ứng các điều kiện vay vốn sau: (1) Thành viên của hộ gia đình thuộc một trong các đối tượng: hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo chuẩn quy định của pháp luật hoặc hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 (có bố hoặc mẹ hoặc bố và mẹ mất do dịch COVID-19). (2) Không có máy tính, thiết bị đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu học tập trực tuyến và chưa được hưởng chính sách hỗ trợ máy tính, thiết bị học tập trực tuyến dưới mọi hình thức. Vốn vay được sử dụng để mua máy tính, thiết bị đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu học tập trực tuyến bao gồm: máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng và các thiết bị ghi hình kỹ thuật số (webcam), thiết bị thu thanh (microphone).

Mức vốn cho vay tối đa 10 triệu đồng/học sinh, sinh viên. Thời hạn cho vay tối đa 36 tháng. Lãi suất cho vay 1,2%/năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng lãi suất cho vay hộ nghèo tại thời điểm vay vốn.

Quyết định nêu rõ, việc cho vay đối với học sinh, sinh viên được thực hiện theo phương thức cho vay thông qua hộ gia đình. Đại diện hộ gia đình của học sinh, sinh viên là người đứng tên vay và giao dịch với Ngân hàng Chính sách xã hội. Trường hợp đối tượng đã đủ 18 tuổi thì được trực tiếp đứng tên vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cư trú hoặc nơi nhà trường đóng trụ sở nếu hộ gia đình không còn thành viên nào đủ 18 tuổi trở lên hoặc thành viên còn lại không còn sức lao động, không có đủ năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Việc cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội được thực hiện theo phương thức ủy thác cho các tổ chức chính trị - xã hội theo hợp đồng ủy thác hoặc trực tiếp cho vay đến người vay. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 4/4/2022.

3. Quy định mới về liên kết đào tạo nghề với nước ngoài

Chính phủ đã ban hành

Nghị định 24/2022/NĐ-CP, ngày 6-4-2022 về sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, quy định các hình thức liên kết đào tạo với nước ngoài như sau: a) Chương trình đào tạo do hai bên xây dựng; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài hoặc cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài và của Việt Nam. b) Chương trình đào tạo của nước ngoài; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài. c) Chương trình đào tạo của nước ngoài chuyển giao; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài hoặc cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài và của Việt Nam. Liên kết đào tạo với nước ngoài được thực hiện toàn phần tại Việt Nam hoặc thực hiện một phần tại Việt Nam và một phần tại nước ngoài do các bên liên kết đào tạo quyết định.

Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp thực

hiện liên kết đào tạo với cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài theo các hình thức liên kết đào tạo theo quy định trên được liên kết đào tạo các trình độ giáo dục nghề nghiệp thuộc các lĩnh vực theo quy định của nước ngoài và các ngành, nghề của Việt Nam, trừ ngành, nghề thuộc lĩnh vực chính trị, an ninh, quốc phòng, tôn giáo; phải có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo, pháp luật của nước cấp văn bằng, chứng chỉ và tương ứng với quy mô đào tạo, có phòng học, phòng thí nghiệm, phòng, xưởng thực hành, thực tập, cơ sở sản xuất thử nghiệm đáp ứng yêu cầu theo chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng; phải bảo đảm có đủ chương trình, giáo trình, tài liệu học tập, học liệu đào tạo phục vụ cho việc học tập của người học theo yêu cầu của từng chương trình liên kết đào tạo, chương trình đào tạo không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng

đồng, không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử, không ảnh hưởng xấu đến văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục của Việt Nam...

Nghị định 24/2022/NĐ-CP bổ sung Điều 26a về thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài; quy định cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài khi xảy ra một trong các trường hợp vi phạm.

4. Nghị định số 28/2022/NĐ-CP, ngày 26-4-2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ 2021 đến 2030, giai đoạn 1: từ 2021 đến 2025

Theo Nghị định, đối tượng được áp dụng là: (1) Các hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo quy định trong từng

thời kỳ, thuộc đối tượng được vay vốn theo quy định tại Nghị định này; (2) các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ gia đình và các tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh có sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số, thuộc đối tượng được vay vốn theo quy định tại Nghị định này.

Địa bàn thực hiện là cấp xã, cấp thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của pháp luật về tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong từng thời kỳ.

Mục đích sử dụng vốn vay, gồm: Cho vay hỗ trợ nhà ở; cho vay hỗ trợ đất sản xuất chuyển đổi nghề; cho vay hỗ trợ đầu tư, phát triển vùng trồng dược liệu quý; cho vay hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Cho vay hỗ trợ đất ở: Mức cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) và khách hàng vay vốn thỏa thuận nhưng không vượt quá 50 triệu đồng/hộ. Thời hạn cho vay do Ngân hàng Chính

sách xã hội và khách hàng vay vốn thỏa thuận, nhưng tối đa là 15 năm.

- Cho vay hỗ trợ nhà ở: Mức cho vay do NHCSXH và khách hàng vay vốn thỏa thuận nhưng không vượt quá 40 triệu đồng/hộ. Thời hạn cho vay do NHCSXH và khách hàng vay vốn thỏa thuận, nhưng tối đa là 15 năm.

- Cho vay hỗ trợ đất sản xuất, chuyển đổi nghề: Mức cho vay hỗ trợ đất sản xuất do NHCSXH và khách hàng vay vốn thỏa thuận nhưng không vượt quá 77,5 triệu đồng/hộ. Mức cho vay chuyển đổi nghề do NHCSXH và khách hàng vay vốn thỏa thuận tối đa bằng mức cho vay phục vụ sản xuất, kinh doanh đối với hộ nghèo được quy định trong từng thời kỳ. Mức cho vay chi phí học nghề tối đa bằng mức cho vay áp dụng đối với chính sách tín dụng học sinh, sinh viên quy định trong từng thời kỳ.

- Cho vay hỗ trợ đầu tư, phát triển vùng trồng dược liệu quý: Tổng mức cho vay không vượt quá 45% tổng

mức đầu tư dự án và không vượt quá 96 tỷ đồng đối với Dự án vùng trồng dược liệu quý, không vượt quá 92 tỷ đồng đối với Dự án trung tâm nhân giống. Mức cho vay đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia Dự án trung tâm nhân giống và Dự án vùng trồng dược liệu quý do NHCSXH xác định cho vay căn cứ phương án sử dụng vốn và quyết định phê duyệt thực hiện dự án của cơ quan có thẩm quyền, nhưng không vượt quá 45% mức đầu tư của cơ sở sản xuất kinh doanh khi tham gia vào dự án.

- Cho vay hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị: Mức cho vay, thời hạn cho vay đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia chuỗi giá trị theo Nghị định này áp dụng theo quy định hiện hành về chương trình tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo tại NHCSXH. Mức cho vay đối với doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia vào chuỗi giá trị tối đa là 02 tỷ đồng/khách hàng. □

Tích cực phát huy vai trò, nhiệm vụ, đạo đức nghề nghiệp của người làm báo Việt Nam

MINH KHÁNH

Trong 5 năm qua, thực hiện 10 điều Quy định đạo đức nghề nghiệp và Quy tắc sử dụng mạng xã hội của người làm báo Việt Nam, đội ngũ người làm báo tỉnh Sóc Trăng đã tích cực phát huy vai trò, trách nhiệm với nghề nghiệp, với xã hội và nghĩa vụ công dân của người làm báo. Qua đó, tạo cơ sở để báo chí tỉnh nhà nâng cao chất lượng, thực hiện hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, đóng góp quan trọng vào sự phát triển chung của tỉnh.

Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Sóc Trăng hiện có 147 hội viên sinh hoạt tại 7 chi hội, câu lạc bộ nhà báo trực thuộc. Tỉnh có 3 cơ quan báo chí là Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng, Tạp chí Văn nghệ Sóc Trăng. Truyền thông địa phương của tỉnh có hệ thống các đài truyền thanh cấp huyện

ở 11 huyện, thị xã, thành phố; Website Đảng bộ tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh và 32 cổng thông tin điện tử thành phần của các ngành, địa phương trong tỉnh. Ngoài ra, tại tỉnh còn có Phân xã của Thông tấn xã Việt Nam, phóng viên thường trú của Báo Nhân Dân, Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo Cần Thơ, cùng hàng chục phóng viên

của các báo, đài ngành trung ương và địa phương trong khu vực đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh.

Ngay sau khi Chỉ thị 120/CT-HNB của Hội Nhà báo Việt Nam về tổ chức học tập, thực hiện 10 điều Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam được ban hành, Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh đã sớm triển khai tổ chức học tập, quán triệt và vận động toàn thể hội viên nhà báo trong tỉnh thực hiện Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam. Để việc triển khai được sâu rộng và đạt hiệu quả, Tỉnh Hội phối hợp với các cơ quan báo chí trực tiếp chỉ đạo các chi hội chủ động triển khai bằng nhiều hình thức, trong đó chú trọng lồng ghép các nội dung chủ điểm vào trao đổi, thảo luận trong các buổi sinh hoạt chi hội, các hoạt động thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các đợt sinh hoạt

tư tưởng về chủ đề Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí cách mạng.

Những năm qua, Thường trực Tỉnh Hội không chỉ tổ chức quán triệt đến từng hội viên về Luật Báo chí 2016, Quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo Việt Nam, Quy tắc sử dụng mạng xã hội của người làm báo Việt Nam,... mà còn có văn bản hướng dẫn, chỉ đạo cụ thể cho các chi hội tham mưu cho lãnh đạo và các cấp ủy đảng cơ quan, đơn vị tổ chức các phong trào thi đua nâng cao đạo đức nghề nghiệp của người làm báo, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cũng như tăng cường công tác xây dựng Đảng trong cơ quan báo chí. Theo đó, các chi hội và cơ quan báo chí, truyền thông xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với thực tiễn và quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; nỗ lực triển khai công tác tuyên truyền,

vận động theo đúng định hướng, sát mục tiêu, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị.

Đồng chí Tạ Đình Nghĩa - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội Nhà báo Việt Nam, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nhà báo tỉnh Sóc Trăng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Xử lý vi phạm Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo tỉnh, nhận định: Từ các hoạt động triển khai, quán triệt Quy định đạo đức nghề nghiệp và Quy tắc sử dụng mạng xã hội đã góp phần nâng cao nhận thức cho mỗi cán bộ, phóng viên và tất cả viên chức đang công tác tại cơ quan báo chí về vai trò, vị thế, chức năng, nhiệm vụ của Hội Nhà báo Việt Nam trong đời sống xã hội và hoạt động báo chí, đồng thời nhận thức rõ hơn những lợi ích cũng như mặt trái khi sử dụng mạng xã hội. Từng cán bộ, phóng viên, hội viên đã nêu cao ý thức học tập, rèn luyện, có lập trường chính trị vững vàng; đồng thời,

còn thể hiện tinh thần trách nhiệm với nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân của người làm báo. Điều đó thể hiện rõ hơn khi đội ngũ phóng viên, biên tập viên thường xuyên tích cực đi sâu vào thực tế cuộc sống, bám sát cơ sở để kịp thời phản ánh chân thực, khách quan những sự kiện, vấn đề mà dư luận xã hội quan tâm. Ngoài nhiệm vụ viết, thẩm định thông tin, định hướng dư luận trên từng tác phẩm báo chí, từng phóng viên còn xác định trách nhiệm này của mình trên mạng xã hội. Và đây cũng là điều kiện quan trọng để các cơ quan báo chí, truyền thông nỗ lực thực hiện hiệu quả và nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền, đóng góp quan trọng vào sự phát triển chung của tỉnh. Đáng chú ý, từ việc tuân thủ các quy định đạo đức nghề nghiệp, quy tắc sử dụng mạng xã hội, những năm qua không có trường hợp nào vi phạm Quy định đạo đức nghề

nghiệp cũng như Quy tắc sử dụng mạng xã hội của người làm báo.

Nhân dịp sơ kết 5 năm công tác phối hợp thực hiện Quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo Việt Nam và sơ kết 3 năm triển khai Quy tắc sử dụng mạng xã hội của người làm báo Việt Nam, đồng chí Huỳnh Thị Diễm Ngọc - Phó Chủ tịch UBND tỉnh, nhận định: Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh Sóc Trăng đã có những nỗ lực hoạt động, đi vào chiều sâu với nhiều sự kiện nổi bật; góp phần nâng cao hơn nữa vị trí, vai trò, hiệu quả của một tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp của những người làm công tác báo chí địa phương và có sức lan tỏa trong đời sống xã hội. Bên cạnh đó, các cơ quan báo chí, truyền thông trong tỉnh có những tiến bộ đáng kể, phát triển mạnh về quy mô, loại hình, công nghệ, số lượng và chất lượng có sự cải thiện. Đội ngũ người làm báo trong tỉnh ngày càng vững

vàng về lập trường chính trị, tuân thủ tốt các quy định đạo đức nghề nghiệp cũng như Quy tắc sử dụng mạng xã hội. Hoạt động của Hội Nhà báo tỉnh, các cơ quan báo chí, truyền thông nói chung và đội ngũ người làm báo nói riêng trong thời gian qua đã tiếp tục góp phần nâng cao dân trí, giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa Việt Nam, xóa bỏ dần những cái xấu trong xã hội; qua đó tích cực góp phần xây dựng tổ chức Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh. Cũng trong dịp này, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Huỳnh Thị Diễm Ngọc cũng động viên, chỉ đạo các cơ quan báo chí cần không ngừng đổi mới để xây dựng nền báo chí truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại; riêng mỗi người làm báo phải có “mắt sáng, lòng trong, bút sắc”, thấm nhuần đạo đức nghề nghiệp, giữ vững bản thân trước những cám dỗ để phục vụ tốt hơn cho sự nghiệp báo chí tỉnh nhà. □

Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở:

Hiệu quả từ phát huy dân chủ ở cơ sở

TRUNG DŨNG

Sau 2 đợt triển khai, chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở của tỉnh Sóc Trăng đang mang lại niềm vui, hạnh phúc cho nhiều hộ gia đình. Việc hoàn thành như kế hoạch đề ra đã để lại nhiều kinh nghiệm quý, trong đó bên cạnh sự đặc biệt quan tâm, nỗ lực của cả hệ thống chính trị, thì việc chú trọng thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở là một trong những nguyên nhân để chương trình đạt được kết quả tích cực.

Thực hiện Kế hoạch 01/KH-BCĐUBND, ngày 23/4/2021 của Ban Chỉ đạo vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và Kế hoạch 23/KH-BCĐUBND, ngày 13/7/2021 của Ban Chỉ đạo tỉnh đề ra chỉ tiêu vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở giai đoạn 2021 - 2022,

đến nay Sóc Trăng đã triển khai 2 đợt vận động và xây dựng nhà ở cho hộ nghèo. Theo đó, đến nay tỉnh và các địa phương đã tiếp nhận sự ủng hộ, đóng góp của các doanh nghiệp, nhà hảo tâm, cán bộ, công chức và triển khai hỗ trợ xây dựng 2.322 căn nhà với tổng số tiền hỗ trợ gần 116 tỷ đồng. Đây là con số đáng phấn khởi về kết quả thực hiện một chương

trình lớn mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Hiện tỉnh và các địa phương đang tiếp tục triển khai đợt 2, phần đầu hoàn thành số còn lại để đạt 3.240 như kế hoạch đã đề ra.

Trong suốt một năm qua, được sự quan tâm đặc biệt của cấp ủy, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, cùng sự chung tay vận động các nguồn lực của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội đã tạo nhiều điều kiện thuận lợi để các địa phương thực hiện tốt chương trình xây dựng nhà ở cho hộ nghèo. Cùng với đó, để chương trình triển khai được đảm bảo đúng mục đích và đối tượng, các địa phương trong tỉnh đã chú trọng thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Theo đó, tinh thần công khai, minh bạch được các địa phương tuân thủ đảm bảo thực hiện tốt từ khâu bình nghị xét chọn hộ, đến kiểm tra, giám sát quá trình xây dựng. Chính điều này đã

làm cho chương trình nhận được sự đồng thuận và ủng hộ cao từ cộng đồng xã hội, qua đó giúp địa phương gặp nhiều thuận lợi trong triển khai chương trình theo kế hoạch, từ đó giúp cho những hộ nghèo sớm có chỗ ở ổn định, yên tâm lao động, sản xuất để vươn lên thoát nghèo bền vững.

Có thể thấy rõ điều này tại xã Châu Hưng của huyện Thạnh Trị. Trong năm 2021, Châu Hưng được bố trí nguồn quỹ hỗ trợ và đã triển khai xây dựng được 10 căn nhà cho hộ nghèo trong tổng số 49 hộ nghèo khó khăn bức xúc về nhà ở. Kế hoạch trong năm 2022, xã đề ra mục tiêu vận động nguồn quỹ tại chỗ để đối ứng và nhận hỗ trợ từ huyện, tỉnh để triển khai xây dựng 39 căn nhà còn lại. Đồng chí Nguyễn Thị Hồng Như - Phó Bí thư Đảng ủy, Trưởng Khối vận, Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã Châu Hưng cho biết: “Đảng ủy rất quan tâm công tác hỗ trợ xây dựng

nhà ở cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở. Địa phương rất chú trọng Quy chế dân trong quá trình triển khai thực hiện. Với việc công khai, dân chủ từ khâu lập danh sách, bình nghị chọn hộ nên công tác này đã được người dân đồng thuận rất cao, giúp cho quá trình triển khai được thuận lợi từ việc triển khai đến vận động ủng hộ quỹ, giúp cho chính sách đến đúng đối tượng như mục tiêu đề ra”.

Tại xã Châu Hưng, nhằm đảm bảo nguồn kinh phí hỗ trợ được sử dụng đúng mục đích, mang lại hiệu quả cao là giúp hộ nghèo có căn nhà đáp ứng các tiêu chuẩn nền cứng, khung cứng, mái cứng, quá trình triển khai đã luôn được cấp ủy và chính quyền cơ sở quan tâm thực hiện chặt chẽ từ khâu bình nghị chọn hộ đến thực hiện việc giám sát quá trình thi công. Chia sẻ về điều này, đồng chí Huỳnh Minh Tạo - Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban nhân dân ấp 23, xã Châu Hưng cho biết:

“Quá trình triển khai tại các hộ, chúng tôi bố trí các đồng chí của đoàn thể ấp theo dõi sát sao, hỗ trợ hộ khi cần, rồi trao đổi với nhà thầu để họ xây dựng sao cho đảm bảo chất lượng ngôi nhà”.

Cùng chia sẻ về cách làm này, đồng chí Lê Văn Nhân - Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban nhân dân ấp 13, xã Châu Hưng cho biết: “Ấp 13 có 14 hộ nghèo khó khăn về nhà ở. Để chương trình khi triển khai vừa mang lại ý nghĩa thiết thực cho hộ nghèo, vừa phát huy và cổ vũ tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết trong xã hội, nên trước khi công khai ra dân, chúng tôi đã lập danh sách theo thứ tự ưu tiên. Cùng là hộ nghèo bức xúc nhà ở, nhưng nếu hộ có con bệnh tật, người già yếu neo đơn thì chúng tôi đưa lên trước. Trên cơ sở đó, chúng tôi tổ chức họp dân để xin ý kiến, cùng xem xét và thống nhất về thứ tự hộ để triển khai thực hiện. Sau cuộc họp chúng tôi mới lập danh

sách đề nghị về trên chú ấp không hề tự áp đặt thứ tự hộ nào làm trước và hộ nào làm sau”. Đồng chí Lê Văn Nhân cho biết thêm, chính từ tuân thủ cách làm công khai, dân chủ và xem xét yếu tố bức xúc đã tạo được hiệu ứng xã hội tích cực, mang lại niềm vui, tinh thần phấn khởi hướng đến tương lai tốt đẹp cho nhiều hộ gia đình khó khăn. Như trường hợp của gia đình ông Nguyễn Văn Vũ, ở ấp 13 được địa phương đưa vào danh sách được hỗ trợ xây dựng nhà ở trong năm 2022. Vợ chồng ông nay đã hơn 70 tuổi, không đất sản xuất và hết khả năng lao động, con cái thì nghèo, cháu bệnh tật. Căn nhà gia đình ông ở đã xuống cấp nặng sau nhiều năm sử dụng nhưng vẫn không có tiền để sửa sang. Ông chia sẻ: “Nhờ có chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo nên gia đình tôi mới có thể nghĩ về một căn nhà mới khang trang, có điều kiện sống tốt hơn trong

những ngày sắp tới. Gia đình tôi mang ơn nhà nước và bà con rất nhiều, vợ chồng tôi sẽ sống tốt và động viên con cái cố gắng làm ăn để ngày càng phát triển”.

Hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở trong thời gian qua tại tỉnh Sóc Trăng là việc làm có ý nghĩa đặc biệt, thể hiện tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết, chung tay vì người nghèo “không để ai bị bỏ lại phía sau” của dân tộc. Quá trình triển khai thực hiện cũng đã cho thấy một quyết tâm chính trị cao của cả hệ thống chính trị nhằm đưa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đi vào cuộc sống. Và với việc chú trọng vận dụng Pháp lệnh 34 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dân chủ ở xã, phường, thị trấn đã tạo ra hiệu quả thiết thực, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng trong giai đoạn 2021 - 2022. □

Thêm động lực để đoàn viên, người lao động an tâm công tác

THIÊN HẢI

Tháng Công nhân là tháng cao điểm thể hiện sự quan tâm của các cấp, các ngành, đặc biệt là tổ chức Công đoàn đối với đoàn viên, người lao động, nhất là đội ngũ công nhân lao động - những người trực tiếp tham gia lao động, sản xuất, đóng góp tích cực vào quá trình phát triển của địa phương. Với nhiều hoạt động ý nghĩa trong suốt tháng 5 vừa qua đã thực sự tiếp thêm động lực để đoàn viên, người lao động an tâm công tác, sản xuất, tích cực tham gia các phong trào thi đua, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

***Nhiều hoạt động thiết thực**

Với chủ đề “*Công nhân, viên chức, lao động Sóc Trăng: Tiên phong, sáng tạo, trách nhiệm, an toàn, thích ứng*”, Tháng Công nhân năm 2022 được các cấp công đoàn trên địa bàn tỉnh tổ chức với nhiều hoạt động sôi nổi, hiệu quả thiết thực, nhằm làm tốt hơn công tác chăm lo đời sống cho đoàn

viên, công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ); đồng thời, xây dựng mối quan hệ hài hòa, tiến bộ trong các doanh nghiệp.

Ngay tại Lễ phát động Tháng Công nhân năm 2022 được Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh phối hợp với UBND TP.Sóc Trăng tổ chức, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong

công tác và hoạt động công đoàn đã được trao tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và Cờ thi đua của Tổng LĐLĐ Việt Nam. Ngoài ra còn có 77 cá nhân là đoàn viên Công đoàn có thành tích xuất sắc trong phong trào “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo” được trao tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh. Để hỗ trợ cho đoàn viên Công đoàn có mái ấm kiên cố, LĐLĐ tỉnh đã trao bằng tượng trưng nhà “Mái ấm công đoàn” cho 18 đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động nghèo đang khó khăn, bức xúc về nhà ở với tổng giá trị 900 triệu đồng; đồng thời hỗ trợ 98 suất quà cho các đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

Theo Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Sóc Trăng Trịnh Thị Bảo Khuyên, chuỗi các hoạt động được triển khai trong Tháng Công nhân năm nay do LĐLĐ tỉnh phát động

đều hướng tới mục tiêu vì đoàn viên, người lao động. Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương, cơ sở mà có các hoạt động thiết thực, hướng đến mục đích nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, công nhân viên chức, lao động.

Sau lễ phát động cấp tỉnh, xuyên suốt trong tháng 5 là các hoạt động được các cấp công đoàn trong tỉnh tổ chức thực hiện theo từng thời điểm, phù hợp với tình hình thực tế. Tại các đơn vị, Tháng Công nhân được tổ chức với các hoạt động đa dạng, thu hút đông đảo đoàn viên, người lao động tham gia. Trọng tâm là các hoạt động như: biểu dương, khen thưởng công nhân lao động tiêu biểu, xuất sắc trong lao động sản xuất; tuyên truyền, đối thoại về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người sử dụng lao động và người lao động; các phong trào thi đua “Lao

động giỏi”, “Lao động sáng tạo”; trao quà cho đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn... Ngoài ra, Chương trình “Một triệu sáng kiến - Nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19” được các cấp công đoàn triển khai mạnh mẽ. Từ đó đã khuyến khích người lao động tích cực nghiên cứu, sáng chế và ứng dụng trong lao động, góp phần đem lại lợi ích cho doanh nghiệp, người lao động và xã hội. Các hoạt động hội thao, văn nghệ cũng được các cấp công đoàn tổ chức sôi nổi, tạo sân chơi bổ ích, vui tươi cho đoàn viên, người lao động.

****San sẻ yêu thương***

Một trong những điểm nhấn nổi bật trong Tháng Công nhân năm nay là nhiều hoạt động phúc lợi chăm lo đã được các cấp công đoàn thực hiện, mang lại nhiều niềm vui và sự động viên rất

lớn với đoàn viên, CNVCLĐ. Trong hoạt động này, lãnh đạo LĐLĐ tỉnh đã tổ chức các đoàn đến tận nhà, nơi làm việc để thăm và tặng quà cho những đoàn viên, công nhân bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bệnh hiểm nghèo trên địa bàn tỉnh. Qua đó, đã kịp thời động viên đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn nỗ lực vươn lên, ổn định cuộc sống và sớm hồi phục sức khỏe để có thể công tác trở lại.

Cô L.K - Giáo viên của Trường Tiểu học Đại Tâm 3 (xã Đại Tâm, Mỹ Xuyên) chia sẻ: “Khi phát hiện mang trong người căn bệnh lao phổi và sơ gan, tôi rất lo lắng và suy sụp tinh thần. Tuy nhiên, với sự quan tâm của gia đình và các cấp công đoàn đã giúp tôi vực dậy tinh thần, cố gắng điều trị theo chỉ định của bác sĩ. Điều làm tôi xúc động nhất là, trong khó khăn, các cấp

công đoàn luôn bên cạnh, ngoài động viên tinh thần, các đồng nghiệp nơi tôi và chồng công tác đã quyên góp tiền để tôi có thêm chi phí trị bệnh. Đặc biệt là, lãnh đạo LĐLĐ tỉnh và công đoàn nơi tôi công tác đã đến tận nhà để thăm hỏi, tặng quà. Đây là nguồn động viên to lớn để tôi nỗ lực vươn lên, sớm công tác trở lại”.

Không chỉ chị L.K, mà 48 đoàn viên, người lao động khác khi được đoàn công tác của LĐLĐ tỉnh đến thăm trong Tháng Công nhân 2022 cũng nhận thấy rằng sự quan tâm, hỗ trợ của LĐLĐ tỉnh và các cấp công đoàn là nguồn động viên tinh thần to lớn đối với những người có hoàn cảnh khó khăn, bệnh hiểm nghèo; đồng thời tạo động lực giúp họ vươn lên trong cuộc sống, hăng say lao động, gắn bó với doanh nghiệp và đồng hành cùng tổ chức Công đoàn. Không giấu nổi

xúc động, chị K.D công tác ở Thạnh Thới Thuận (Trần Đề) trải lòng: “Bệnh tai biến làm tôi bị liệt nửa người, khiến tôi gặp rất nhiều khó khăn khi đi lại và phải tạm ngưng công tác nên kinh tế gia đình cũng bị ảnh hưởng. Với sự động viên của lãnh đạo LĐLĐ tỉnh và công đoàn cơ quan tôi công tác đã làm tôi thấy ấm lòng hơn để cố gắng vượt qua khó khăn bệnh tật”.

Với những hoạt động có ý nghĩa, “Tháng Công nhân” năm nay đã tạo được sức lan tỏa trong xã hội và thực sự có ý nghĩa đối với người lao động, tạo không khí thi đua sôi nổi trong CNVCLĐ. Qua đó cũng khẳng định được vai trò vị trí của tổ chức công đoàn trong hệ thống chính trị xã hội, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tạo dấu ấn đậm nét về vai trò tổ chức công đoàn đối với CNVCLĐ. □

Xã nông thôn mới Đại Hải

CHÍ CƯỜNG

Sau 10 năm nỗ lực phấn đấu, đến đầu tháng 11-2021, xã Đại Hải của huyện Kế Sách chính thức được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Kết quả này đã đánh dấu về một chặng đường nỗ lực phát triển toàn diện, với sự chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị và nhân dân, qua đó tạo ra sức bật mới để xã hướng đến mục tiêu phát triển cao hơn trong tương lai.

Năm 2011, xã Đại Hải bắt tay vào thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn (sau đây gọi là Chương trình). Để thuận lợi trong quá trình triển khai, thực hiện 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, UBND xã đã thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình Mục tiêu quốc gia với 23 thành viên, do đồng chí Bí thư Đảng ủy xã làm Trưởng Ban; thành lập Ban quản lý với 12 thành viên. Cùng với

3 đồng chí trực tiếp chỉ đạo chương trình và mỗi ấp có thành lập một Ban phát triển với 7 thành viên. Trên cơ sở đó, Ban Chỉ đạo nông thôn mới xã xây dựng kế hoạch cụ thể, có quy chế làm việc và tiến hành phân công nhiệm vụ cho từng thành viên phụ trách cụ thể từng tiêu chí và trực tiếp kiểm tra, giám sát việc thực hiện; phân ra những phần việc cụ thể, việc nào dân làm, việc nào nhà nước hỗ trợ, có khen thưởng cho những hộ dân có thành tích trong việc

thực hiện nông thôn mới. Trên cơ sở xem xét tình hình thực tế của địa phương, Ban Chỉ đạo chọn ấp điểm để tập trung chỉ đạo toàn diện, sau đó rút kinh nghiệm và nhân rộng ra các ấp còn lại.

Quá trình chỉ đạo, UBND xã đã tập trung chỉ đạo cụ thể, liên tục, đồng bộ và huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, trong đó xác định công tác tuyên truyền là một trong những giải pháp quan trọng có tính chất quyết định đến việc tổ chức thực hiện thắng lợi Chương trình. Theo đó, UBND xã tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, triển khai các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nhằm làm cho toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu đầy đủ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng nông thôn mới

và vai trò chủ thể của người dân cùng chung tay đóng góp nguồn lực để xây dựng nông thôn mới. Nổi bật nhất của việc huy động sức dân chung tay xây dựng nông thôn mới là khi thực hiện các hạng mục công trình, UBND xã luôn nêu cao vai trò của cộng đồng như vận động nhân dân hiến đất đai, hoa màu, đóng góp tiền làm nền hạ đường giao thông hay góp tiền và ngày công xây dựng cầu dân sinh... Bên cạnh đó, Ban Chỉ đạo cũng đề cao việc thực hiện tốt Quy chế dân chủ “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân đóng góp, dân thụ hưởng” trong quá trình thực hiện Chương trình.

Đại Hải là địa phương có nền kinh tế chủ yếu dựa vào nông nghiệp, với lợi thế về tiềm năng đất đai, lao động dồi dào, hệ thống thủy lợi khá hoàn chỉnh và hệ thống giao thông đa dạng đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa

của nhân dân. Tuy nhiên, trước khi triển khai Chương trình, năm 2010 xã có tỷ lệ hộ nghèo khá cao với 30,4%. Vì vậy, xã luôn nhận thức rõ mục tiêu chính của xây dựng nông thôn mới trước hết là nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân vùng nông thôn, nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững.

Để đạt mục tiêu này, UBND xã tích cực vận động người dân cải tạo vườn tạp kém hiệu quả chuyển sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao, đầu tư mở rộng các cơ sở sản xuất - kinh doanh và phát triển các dịch vụ gắn với đào tạo nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp; chuyển dịch cơ cấu kinh tế cây trồng, vật nuôi, nhất là các mô hình đạt năng suất, chất lượng và mang lại hiệu quả thiết thực cho nhân dân như mô hình nuôi lợn, mô hình nuôi bò sinh sản, mô hình trồng lúa cao sản... Ngoài ra, xã còn

tích cực phối hợp chuyển giao tiến bộ của khoa học - kỹ thuật và vận động người dân mạnh dạn ứng dụng vào sản xuất, mở ra những mô hình làm ăn hiệu quả cao, tạo điều kiện nâng cao kinh tế hộ gia đình; tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp người dân được tiếp cận với các nguồn vốn vay ưu đãi... Trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ, UBND xã thường xuyên phối hợp với đơn vị chức năng tổ chức cho lao động tham gia các lớp học nghề, giải quyết việc làm mới và hỗ trợ xuất khẩu lao động. Với những cách làm trên, UBND xã đã từng bước góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn và giảm dần tỷ lệ hộ nghèo của toàn xã. Đến cuối năm 2020, thu nhập bình quân đầu người của xã đạt gần 52 triệu đồng/năm, tăng gần 27,5 triệu đồng so với năm 2010; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,20%.

Xác định giao thông là một trong những điều kiện rất cần thiết để phát triển kinh tế của địa phương, UBND xã đã tích cực huy động mọi nguồn lực để đầu tư phát triển giao thông như mục tiêu kế hoạch. Những năm qua, được sự đầu tư của nhà nước từ các chương trình, dự án và sự đồng thuận của người dân được thể hiện qua việc hiến đất, ngày công lao động, hoa màu, vật kiến trúc... cùng với sự giám sát của ban giám sát cộng đồng đã làm cho hệ thống giao thông của xã phát triển đáng kể. Hiện nay, các tuyến đường nông thôn trục xã đã cơ bản đạt 100% và đường trục ấp đạt hơn gần 53,5%, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại và giao thương hàng hóa của người dân. Và thực tế đã khẳng định, chính từ giao thông phát triển đã góp phần đắc lực để xã phát triển toàn diện kinh tế - xã hội và giữ vững an ninh, trật

tự an toàn xã hội cũng như đổi mới diện mạo nông thôn, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Quán triệt quan điểm này của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới là quá trình thường xuyên, liên tục, lâu dài và phải ngày càng nâng cao hơn nhằm thay đổi bộ mặt nông thôn một cách toàn diện và phát triển kinh tế - xã hội bền vững, nên cùng với đạt chuẩn nông thôn mới, UBND xã Đại Hải cũng sớm đề ra kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, phấn đấu đến năm 2025 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Để đạt mục tiêu này, xã đã sớm đưa ra các giải pháp cụ thể, như tập trung khai thác và huy động các nguồn lực, huy động sức mạnh tổng hợp, lồng ghép chương trình xây dựng mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với chương trình mục tiêu khác

và giải quyết các vấn đề an sinh xã hội nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển một cách toàn diện; phát huy vai trò, trách nhiệm chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cấp ủy và chính quyền địa phương; tổ chức phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy phụ trách từng địa bàn và xây dựng kế hoạch phân công đối với các thành viên trong ban chỉ đạo, ban quản lý; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc trong quá trình tổ chức thực hiện. Bên cạnh đó, phối hợp chặt chẽ giữa UBND xã và các đoàn thể chính trị - xã hội; huy động mọi nguồn lực trong nhân dân cùng đóng góp nguồn lực để xây dựng nông thôn mới; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của nhân dân, đưa ra nhiều giải pháp triển khai đạt kết quả tốt. Tiếp tục xây dựng chương trình,

kế hoạch thực hiện sát với tình hình thực tế; sửa đổi, bổ sung Quy hoạch, Đề án xây dựng nông thôn mới và Quy chế quản lý quy hoạch nông thôn mới của xã. Song song đó, nâng cao chất lượng y tế, giáo dục, xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao để đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao, nâng cao đời sống tinh thần của người dân nông thôn; tăng cường công tác bảo vệ môi trường, cải tạo cảnh quan, trong đó tập trung phát triển các mô hình Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp, an toàn.

Hy vọng rằng, với những thành quả đã đạt được, cùng tinh thần nỗ lực phấn đấu, quyết tâm cao và sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị và nhân dân, Đại Hải sẽ còn tiến xa hơn nữa, phát triển toàn diện và bền vững, đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của tỉnh nhà. □

Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh:

Phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2022

Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (sau đây gọi là Hội đồng) được kiện toàn theo Quyết định số 2615/QĐ-UBND, ngày 6/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Hội đồng gồm 40 thành viên, do đồng chí Lâm Hoàng Nghiệp - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng; đồng chí Phạm Tuấn - Giám đốc Sở Tư pháp làm Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng; Sở Tư pháp là Cơ quan Thường trực của Hội đồng.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Hội đồng đã thực hiện tốt chức năng tư vấn cho UBND và Chủ tịch UBND tỉnh trong việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh; kịp thời tư vấn, định hướng nội dung

tuyên truyền. Các Phó Chủ tịch Hội đồng đã tích cực tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng; tích cực tổ chức, chỉ đạo thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương. Đồng thời, thành viên Hội đồng đã tham mưu, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân công và chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý.

Sở Tư pháp với vai trò Cơ quan Thường trực của Hội đồng đã tổ chức Hội nghị trực tuyến cấp tỉnh về tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ và phổ biến kiến thức pháp luật cho lực lượng làm công tác hòa giải ở cơ sở tại các huyện, thị xã, thành phố với 2.500 đại biểu tham dự; tổ chức 11 hội nghị

tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở và phổ biến kiến thức pháp luật tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh với 1.000 đại biểu tham dự; triển khai 10 hội nghị tập huấn chuẩn tiếp cận pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức và nhân dân tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh với 1.100 đại biểu tham dự; tổ chức hội nghị tập huấn phổ biến kiến thức pháp luật cho giáo viên dạy môn Giáo dục công dân trên địa bàn tỉnh; tổ chức 11 hội nghị phổ biến kiến thức pháp luật cho đoàn thể ở cơ sở các huyện, thị xã, thành phố với 1.650 đại biểu tham dự. Bên cạnh đó, Sở Tư pháp còn biên soạn và cấp phát miễn phí 6.250 quyển Sổ tay Hòa giải ở cơ sở, Sổ tay Đoàn thể cơ sở trên địa bàn tỉnh; cấp phát 11.000 Sổ tay pháp luật dành cho đoàn viên, thanh thiếu niên học sinh các trường Trung học phổ thông và Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh; cấp phát miễn phí 300 quyển đề cương các văn bản luật và 900 quyển luật

được Quốc hội thông qua năm 2021 và năm 2022.

Cùng với Cơ quan Thường trực của Hội đồng, thì thành viên Hội đồng cũng đã được nhiều kết quả nổi bật trong 6 tháng đầu năm. Trong đó, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, theo đó nội dung tuyên truyền về các nội dung cốt lõi trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, văn kiện của Đảng bộ tỉnh, những thành tựu kinh tế - xã hội sau 30 năm tái lập tỉnh và văn bản pháp luật; Công an tỉnh thực hiện công tác tuyên truyền với hình thức đa dạng như phát tờ rơi, treo băng rôn, phát móc khóa về trật tự an toàn giao thông, tổ chức Hội thi “Thanh niên Sóc Trăng với văn hóa giao thông”, “Học sinh với văn hóa giao thông”, thực hiện chuyên mục An ninh Sóc Trăng phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức 85 cuộc trao đổi, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật, sinh hoạt rút kinh nghiệm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và

quản lý kỷ luật có 6.850 lượt cán bộ chiến sỹ tham dự,...

Trong 6 tháng cuối năm 2022, Hội đồng thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm gồm: Tập trung tuyên truyền các văn bản pháp luật mới ban hành của Trung ương và địa phương; các văn bản pháp luật quan trọng khác liên quan tới quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp (đất đai, xây dựng, môi trường, pháp luật dân sự, hình sự, an ninh mạng, an toàn giao thông,...). Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 29/UBND-KH, ngày 28/2/2022 của UBND tỉnh về việc tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật năm 2022”. Tăng cường hoạt động hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, trên cổng, trang thông tin điện tử, ứng dụng các mạng xã hội (Fanpage Facebook, Zalo...); tích cực đăng tải, đưa tin, đưa nội dung vào Trang Phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh. Bên cạnh đó, tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 21/2021/QĐTTg, ngày 21/6/2021 của

Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật; quan tâm củng cố kiện toàn Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Hội đồng cấp huyện; rà soát, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, thông qua đội ngũ này góp phần đưa chủ trương, chính sách, pháp luật đi vào cuộc sống. Theo dõi, hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (9/11) năm 2022 và sinh hoạt Ngày Pháp luật định kỳ theo hướng thiết thực, chất lượng, hiệu quả. Quan tâm đa dạng hóa, chủ động, linh hoạt, sáng tạo, đổi mới các hình thức, cách thức, mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tiễn địa phương, đảm bảo sâu rộng hiệu quả, tiết kiệm. □

SỞ TƯ PHÁP